

Kinh Bát Chu Tam Muội

Đời Tùy Tam Tạng, Khất Đa và Cấp Đa
Việt dịch: HT Minh Lễ

Nguồn

<http://niemphat.com/>

Chuyển sang ebook 21-6-2009

Người thực hiện : Nam Thiên – namthien@gmail.com

[Link Audio Tại Website http://www.phatphaponline.org](http://www.phatphaponline.org)

Mục Lục

Lời Nói Đầu

Đôi Lời Sau Kinh Văn Thù Sở Thuyết Bát Nhã Bành Tế Thanh

Vài Hàng Sau Kinh Bát Chu Tam Muội Bành Tế Thanh

Quyển Thứ Nhất

Phẩm Thứ Nhất - Văn Đáp

Phẩm Thứ Hai - Tư Duy

Phẩm Thứ Ba - Tam Muội Hành

Phẩm Thứ Tư - Thấy Phật

Phẩm Thứ Năm - Chánh Tín

Phẩm Thứ Sáu - Quán Sát

Phẩm Thứ Bảy - Giới Hạnh Đầy Đủ

Phẩm Thứ Tám - Thọ Ký

Phẩm Thứ Chín - Công Đức Thọ Trì

Phẩm Thứ Mười - Mau Chứng Bồ Đề

Phẩm Thứ Mười Một - Đầy Đủ Năm Pháp

Phẩm Thứ Mười Hai - Xa Lìa Phân Biệt

Phẩm Thứ Mười Ba - Vô Tránh Hạnh

Phẩm Thứ Mười Bốn - Pháp Bất Cộng

Phẩm Thứ Mười Lăm - Công Đức Tùy Hỷ

Phẩm Thứ Mười Sáu - Phụng Sự Pháp Sư

Phẩm Thứ Mười Bảy - Chúc Lụy

Tựa Hiệp Khắc Ba Bộ Kinh Niệm Phật Viên Đốn

Lời Nói Đầu

Tôi vừa in xong ba bộ kinh tịnh độ đã đặt thế giới Cực lạc làm nơi gia hương, nhưng có người y cứ theo các kinh đại thừa thuần nói thật tướng: tức tâm tức Phật, đâu phải hạn cuộc đông tây mới cho là pháp môn niệm Phật này là giả thi thiết Phật dùng để dẫn dắt kẻ tri thức thông thường, hạng bình dân kém hiểu, thật không liên quan gì đến bậc đại trí thiên tài. Họ nghĩ như vậy thật là giữa hư không bỗng dưng vạch chia thành ranh giới, trên đầu mảy lông lại tự ngăn rào, oan chịu luân hồi không ai cứu vớt, hà không đau xót sao! Vì vậy tôi lại in thêm các kinh đại thừa dạy về pháp môn niệm Phật tức là hướng thượng chỉ quy, để cho các hàng học giả đi sâu vào một cửa chẳng rời nơi đương xứ tận mặt thấy đáng Pháp vương, đâu có chờ đời khác hăng dạo chơi nơi cõi tịnh đây quả là phương pháp vượt trần chơn chánh lời dạy diệu mầu vô thượng.

Bộ kinh thứ nhất nằm trong phạm vi Bát nhã, ngài Văn Thù dạy về tam muội Như Lai chú tâm nơi một Phật chuyên xưng danh hiệu ngài do đó trong niệm thấy được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại. Thế gian có kẻ chấp trí huệ, lại bài báng niệm Phật xin hãy xem đây để tự răn mình.

Kinh thứ hai thuộc vào bộ loại Hoa Nghiêm. Ngài Phổ Hiền nhơn đức Như Lai thể nhập tam muội bất tư nghị cảnh giới mới dạy kẻ phát tâm cầu chứng tam muội này điều kiện trước tiên hết nên quán tượng Phật, chuyên niệm không quên trải qua ba tuần nhật (21 ngày) sẽ chứng nhập duy Tâm đặc nhãn tùy thuận. Ở đời có kẻ tôn sùng Hoa Nghiêm lại phỉ báng niệm Phật cần nghĩ đến việc này mà tự cảnh giác.

Kinh thứ ba nằm vào hệ thống Phương Đẳng. Phật vì Hiền Hộ dạy về môn tam muội Niệm chư Phật hiện tiền, pháp quán tượng có phần đồng như kinh trước, nhưng khác chẳng là chuyên tượng Tây phương Cực lạc không rời chỗ ngồi chứng KHÔNG tam muội thấy hết mười phương vô lượng chư Phật nhờ đó mới thấu rõ các pháp thật tướng.... cho đến không có một pháp nào có thể được. Thế gian có kẻ chê niệm Phật là trước tướng Bồ đề nên cần cảnh tỉnh.

Hành giả thật như đủ khả năng đối với ba bộ kinh này quyết định tin nhận thực hành như lời dạy: một câu hồng danh trùm hết mười phương, vô biên hào tướng khắp cả hư không, liền đó rỗng rang không còn nghi hoặc gì nữa. Hoa nở thấy Phật Bồ đề bất thối, giống như lên núi mà đặng liền thành, xuống bể để thân trắng sáng lại còn bồi hồi quyến luyến khóc chỉ tơ mà xót ngả rẽ hay sao?

Đời Thanh, vua Càn Long năm thứ 57 tháng mạnh thu
Bồ tát giới cư sĩ Bành Tế Thanh cẩn tự

Đôi Lời Sau Kinh Văn Thù Sở Thuyết Bát Nhã Bành Tế Thanh

Kinh này thuần trình bày các pháp thật tướng. Sao gọi là thật tướng? Không sanh, không diệt, không hữu, không vô, không đoạn, không thường, không phải cầu không phải tịnh, không phải thật, không phải chúng sanh.... cho đến không có như Lai xuất thế và nhập Niết bàn. Tại sao? Thật tướng là vô tướng, vô tướng vì vô tướng, quán thân như thế quán Phật cũng vậy, tác quán như vậy ai là năng quán? Ai là sở quán? Năng sở đều vong, sự quán cũng không lập, rỗng rang siêu việt thế, xuất thế gian, đây là cứu cánh bát nhã. Dù như thế, nhưng với kẻ sơ cơ phải nương phương tiện mới đi vào được, do đó Phật mới khai mở một phương pháp nhờ duyên không nắm giữ tướng chuyên xưng danh tự, thông đạt danh tự không phải danh tự, vì danh tự tức là thật tướng thông đạt thật tướng không phải thật tướng vì thật tướng là danh tự. Dứt hết các sự suy lường các pháp bình đẳng. Niệm Phật như vậy tức niệm vô niệm, vô niệm mà niệm, bỗng nhiên thể nhập tâm và Phật đều tan, vượt ngoài số lượng đây là một vị giải thoát, liền đó đầy đủ sáu môn ba la mật mau đắc vô thượng bồ đề. Thế nên vào đời Đường vị tăng Pháp Chiếu đi hành hương núi Ngũ Đài được gặp ngài Văn Thù bồ tát, ngài Văn Thù dạy: Ta trong kiếp quá khứ nhờ niệm Phật nên đắc nhưt thiết chủng trí, tất cả pháp bát nhã ba la mật thiền định sâu xa thậm chí chư Phật cũng xuất sanh từ môn niệm Phật.

Xem kỹ trong kinh càng thêm tin lời.

Vài Hàng Sau Kinh Bát Chu Tam Muội Bành Tế Thanh

Môn niệm Phật tam muội trong ba pháp quán từ giả quán thể nhập, theo kinh Viên Giác gọi là tam ma đề Như Huyền. Muốn thành tựu tam muội này trước tiên nên phát tâm vô thượng bồ đề tu các công đức, tùy theo phương

hướng đức Phật đang ngự nhứt tâm chuyên niệm, không rời chỗ ngồi thấy Phật nghe pháp chứng không tam muội, vì biết tất cả pháp đều không thật hữu nên không chi ngăn ngại, mười phương chư Phật từ tâm hiển hiện không có phân ly chia cách, nên trong văn kinh dạy: Lúc quán phương đông thấy nhiều ức trăm ngàn na do tha Phật, nam, tây, bắc, bốn góc, phương trên phương dưới cũng vậy. Tức giả tức không, không phải không không phải giả. Kinh lại dạy: Tâm ta làm Phật, tâm ta là Phật tâm không biết tâm, tâm không thấy tâm. Lại dạy: Thường xả ly các tướng về tướng mà suy gẫm thấy chư Phật kia, tâm thanh tịnh đây là chánh quán trung đạo, cũng gọi là quán thật tướng Phật, hễ quán được thật tướng sẽ chóng tương ưng với pháp thân chư Phật. Như kinh Phật Tạng dạy: Niệm Phật cũng gọi là phương pháp giác quán phá tất cả thiện bất thiện, không giác không quán, lặng nhiên không tướng gọi là niệm Phật. Tại sao? Vì không nên dụng giác quán nhớ niệm chư Phật, không giác không quán mới là thanh tịnh niệm Phật. Trong niệm như thế không tham, không đắm, không thuận, không nghịch, không danh, không tướng, không tưởng, không lời, mới gọi là niệm Phật. Thật cùng với kinh này đồng trình bày rõ về niệm Phật. Nhưng với người học Phật sơ cơ chắc chắn phải nhờ nơi tướng mới đạt được vô tướng, do từ niệm mới đi đến vô niệm. Văn Thủ bát nhã kinh: Như kẻ học bắn tập mãi chắc giỏi, sau dù vô tâm tên bắn ra mũi mũi đều trúng. Nếu không do tập lâu thành thói quen chỉ nói khan vô tâm thật việc ấy không có bao giờ! Do một môn tam muội này làm chỗ tổng trì các pháp, các đại bồ tát nhờ tam muội này chứng đại bồ đề. Trong kinh thuyết minh rõ công đức thọ trì và công đức cúng dường Pháp sư. Bởi pháp môn niệm Phật này là phương tiện tối thắng trong đời mạt pháp mà pháp sư này là sứ giả của Như Lai là bậc lãnh đạo cho tất cả chúng sanh có năng lực làm cho dòng Phật không diệt chánh pháp tồn tại lâu bền.

Ngài Đại Thế Chí luận về niệm Phật: con nếu nhớ mẹ như mẹ nhớ con mẹ con dù trải qua nhiều đời nhưng không xa cách, tự tha không cách năng sở đều vong. Nên ngài Văn Thủ có kệ dạy:

Các hành là vô thường
Tánh niệm vốn sanh diệt
Nhơn quả nay cảm khác
Thế nào chứng viên thông?

Nếu như theo kinh này dạy: Lấy dầu, nước, thủy tinh, gương soi để soi mặt mình, bóng dáng hiện rõ ra vẻ đẹp xấu lành dữ... nên biết bóng này không từ đâu lại cũng không đi về đâu, không sanh không diệt, không chỗ nơi trụ, niệm Phật cũng vậy không phải ta không phải hã, như mộng như ảo, không

ly đương niệm như quả viên thành nhưng cũng không hoại tướng tự tha bởi duyên khởi vô sanh, nhị biên không thể được vậy.

Kinh này còn mang một tên nữa là Bát chu tam muội, bát chu nghĩa là chư Phật hiện tiền. Các vị bên giáo thường y theo văn trong kinh có dạy: "Ba tháng kinh hành" nên thường lấy đó làm phương pháp thường hành, thật ra kinh hành để đối trị ngũ ngũ là một pháp trong các pháp trợ duyên. Văn trước có nói: Đầu hôm sớm mai giữa đêm bớt ngũ ngũ. Lạy dạy: "ngồi ngay ngắn chuyên niệm một ngày một đêm hoặc bảy ngày bảy đêm", thế nên thực hành tam muội ban sơ đâu có định thường hành không ngũ ngũ làm khóa trình. Bởi vì pháp hệ niệm cần nơi thân tinh mà sáng mới được như tâm liên tục, muốn được thân tinh mà sáng cũng cần điều hòa bốn đại, nếu bốn đại không hòa, khi gặp động chí hôn mê biếng trễ thừa theo thế là tính ở trước lại nghịch ở sau. Dù có bậc quá lượng mặc giáp hoàng nguyện kiệt tủy khô xương siêng năng thực hành không lui sụt trải qua ba tháng dài coi như khoảng khảy móng tay quyết định thành tựu tam muội, đây là bậc vì pháp quên thân mười phương chư Phật đều che chở đâu có thể lấy thường tình để suy xét được.

Do tam muội này không lâu sẽ chứng như thiết chủng trí như chư Phật Như lai, vì thế nên nói thêm mười tám pháp bất cộng, mười thứ năng lực v.v...Nhưng chứng tam muội này đặc vô sanh nhãn hiện tiền được thọ ký đã lên bậc viên giáo sơ trụ, biệt giáo sơ địa, bọn phàm phu há dễ đến địa vị đó sao? Kẻ phát tâm cần phải do tùy hỷ mới thể nhập, vì vậy trong kinh cực lực ca ngợi công đức tùy hỷ, như phẩm thứ Năm trong kinh Pháp Hoa tùy hỷ là nền tảng, mười nguyện Phổ hiền tùy hỷ đứng vào hàng thứ nhất, lúc phát tâm tùy hỷ tín căn thành tựu nên kinh dạy: Lúc quá khứ, khi ta thực hành đạo Bồ tát đều nhờ tùy hỷ nên đắc công đức này, từ đó gia công một niệm tương ưng mười phương chư Phật nào xa cách mấy lông, thành tựu trang nghiêm, lìa hẳn thai ngục đó chẳng phải là cơ hội khó gặp trong muôn đời muôn kiếp sao? Quán sát hai vua quá khứ bỏ nước xuất gia làm tỳ kheo chỉ vì tha thiết môn tam muội này, trong vòng tám ngàn năm thậm chí ba muôn sáu ngàn năm hoặc chỉ được nghe một lần hay hoàn toàn không được nghe gì cả, nên kinh còn dạy thêm: Ưc Na do tha kiếp tinh chuyên mong cầu tam muội vì diệu này mãi về sau mới được dịp nghe. Như bọn ta đây hiện giờ hết sức may mắn gặp gỡ được kinh này sao đành chịu cảnh lên núi báu rồi về tay không nhiều kiếp cam đắm chìm trong bể khổ, thật lấy không làm đau xót sao!

Kinh này được dịch lần đầu tiên hết vào khoảng đời nhà Hán do ngài Chi lâu

ca Sám đề là Bát Chu Tam muội. Kế tiếp một nhà dịch khác dịch đề là Bạt Bi bồ tát, tiếc thay tên người dịch này đã lạc mất. Văn của hai bộ kinh trên còn lấm sớ sót lại vấp vấp nhiều nên đọc hiểu được thật không phải là chuyện dễ, bản này so ra có phần sáng sủa hơn nghĩa cũng đầy đủ, chỉ câu văn từ ngữ đôi khi sai hoặc có lúc lập đi lập lại, có phần đáng tiếc hơn đó tôi mới gắng công sửa chữa được phần nào toàn hảo, kinh chia ra phẩm mục và phân quyển cũng chưa được thỏa mãn lắm.

Mong nhờ từ quang của chư Phật kinh được truyền bá vô tận, kẻ có duyên gặp được tin nhận thọ trì đem ra phổ biến đều là kẻ trong nhóm năm trăm người tham dự pháp hội khi xưa, xin gác tay lên trán chờ trông.

Quyển Thứ Nhất

Phẩm Thứ Nhất - Vấn Đáp

Tôi nghe như vậy vào khoảng thời gian Phật ngự tại tinh xá trong vườn tre của ông phú hộ Ca Lan Đà (tinh xá Trúc Lâm) thuộc thành Xá Vệ cùng với trăm năm vị tỳ kheo, các vị tỳ kheo này đều là bực A La Hán đã dứt sạch hết các phiền não không còn sanh khởi trở lại, đều được tự tại như con rồng to lớn có khả năng hàng phục tất cả, tâm và trí huệ đều được giải thoát khỏi vô minh, các công hạnh đã hoàn mãn đầy đủ cả rồi, trút bỏ được gánh nặng thân hôi hám này sẽ không còn thọ thân sau nữa, thực hành pháp bình đẳng đã được sự lợi ích cho cá nhân một cách thiết thực, an trụ trong chánh giáo qua đến được bờ kia, chỉ trừ có A Nan ra kỳ dư các ngài đều như thế cả.

Bấy giờ lại có năm trăm vị tỳ kheo vào buổi bình minh các ngài rời chỗ ở qua đến nơi Thế Tôn cung kính chấp tay đánh lễ đầu chাম sát chân Phật rồi lui ra một bên.

Khi ấy tôn giả Xá Lợi Phất, Mục Kiền Liên sau mùa an cư tại thành Xá Vệ mới cùng với năm trăm vị tỳ kheo đi du hành trong các thôn xóm thành thị qua đến thành Vương Xá vào tinh xá Trúc Lâm đến yết kiến Thế Tôn, lúc đến nơi cung kính lễ Phật rồi lui ra ngồi một bên.

Lúc đó đức Thế Tôn dụng sức thần thông phóng ra ánh sáng vĩ đại, trong các thôn xóm làng ấp thành phố thuộc các nước có bao nhiêu tỳ kheo đều làm cho họ quay về thành Vương Xá vào tinh xá Trúc Lâm, khi đến nơi thế Tôn ngự họ cung kính lạy sát chân Phật rồi lui ra ngồi một bên. Số tỳ kheo tụ họp về tinh xá Trúc Lâm đã lên đến trăm ngàn. Tỳ kheo ni Ma Ha Ba Xà Ba Đề

cũng nhờ vào sức oai thần của Phật cùng với hai mươi ngàn vị tỳ kheo ni tập hợp lại đồng đến tinh xá Trúc Lâm ra mắt Phật đến nơi làm lễ Phật rồi lui ra ngồi một bên.

Trong thành Vương Xá có vị cư sĩ tên Hiền Hộ là bậc thượng thủ năm trăm vị cư sĩ, các vị này đều thọ trì năm giới gìn giữ từ cử chỉ nhỏ nhặt, họ là bậc đại Bồ tát đã trụ chánh đẳng giác vì tu hành theo bốn nguyện nên thường theo Thế Tôn để nghe chánh pháp luôn luôn tinh tấn, cũng để hoàn mãn các pháp trợ đạo nên từ sáng sớm do thần lực của Phật cả bọn đã rời chỗ ở đến yết kiến Phật.

Trong thành Tỳ Xá Ly có vị quý tộc Ly Xa tên là Bảo Sanh làm thượng thủ dẫn dắt hai muôn tám ngàn người thuộc họ Ly Xa. Thành Chiêm Bà có vị phú hộ tên là Tinh Đức làm thượng thủ lãnh đạo hai muôn tám ngàn vị phú hộ. Chàng Na La Đạt Đa làm thượng thủ dẫn dắt hai muôn tám vị thanh niên có đức tin trong sạch. Hai vị phú hộ ở nước Xá Vệ tên là Đại Thương Chủ và Cấp Cô Độc làm thượng thủ dắt theo hai muôn tám người đến dự. Vị phú hộ Thủy Tiên ở thành Vương Xá cũng cầm đầu dẫn đến hai muôn tám ngàn người. Con trai Hoàng Hậu Vi Đề Hy và vua A Xà Thế chúa nước Ma Đà Đà dẫn đến trăm ngàn thần dân. Bốn vị thiên vương và trời Đế Thích cùng tất cả các vị trời ở cõi Dục, mỗi vị đều cùng với vô lượng trăm ngàn ức na do tha chúng trời đồng đến. Trời Đại Phạm chúa cõi Ta Bà dẫn đến vô lượng trăm ngàn ức na do tha chúng trời. Vua trời Đại Tự Tại đến với vô lượng chúng trời ở cõi Tịnh Cư. Bốn vị vua A Tu La đến cùng vô lượng trăm ngàn chúng A Tu La. Vua rồng Nan Đà và Bạt Nan Đà đều cùng với trăm ngàn quyến thuộc đồng đến. Vua rồng Ta Già La và A Na Bà Đạt Đa cùng Ma Na Tư, Y Bạt La v.v... đồng với vô lượng trăm ngàn chúng rồng cùng đến. Tại cả tam thiên đại thiên thế giới tất cả tỳ kheo tỳ kheo ni cư sĩ nam cư sĩ nữ và hết thầy trời, rồng, dạ xoa, càn thất bà, a tu la, ca lâu la, khẩn na la, ma hầu la già, nhân phi nhân cùng các vị đế vương hạng người tin Như Lai vì thiết tha muốn nghe pháp nên đã đồng nhau đến.

Các vị như trên, khi đến đều trước tiên làm lễ Thế Tôn sau đó lui ra ngồi một bên.

Khi ấy vườn tre Ca Lan Đà biến thành rộng rãi diện tích bằng cả tam thiên đại thiên thế giới, đại chúng đến nghe pháp ngồi chật ních không có chỗ nào trống. Như thế từ trên đến trời Sắc cứu Cánh, dưới đến cung điện Phạm thiên có bao nhiêu các vị trời có thần thông oai đức cho đến tất cả rồng, dạ xoa, càn thất bà, a tu la, ca lâu la, khẩn na la, ma hầu la già, nhân, phi nhân

đều tập hợp đến nghe pháp.

Lúc đó Bồ tát Hiền Hộ đứng dậy trích áo bày vai mặt gối mặt quý xuống đất chấp tay hướng về Phật và thưa:

Bạch Thế Tôn! Hôm nay con muốn thưa hỏi đức Như Lai, Ứng Cúng, Đẳng chánh giác về các chỗ nghi hoặc trong tâm con, không biết Thế Tôn có cho phép không?

Phật đáp:

Này Hiền Hộ! Ông có nghi điều gì ông hãy cứ hỏi, ta sẽ giải thích cho để đem lại nguồn vui cho ông.

Được Phật nhận lời, Bồ tát Hiền Hộ liền thưa:

Bạch Thế Tôn! Đại Bồ tát thành tựu hoàn mãn những tam muội gì mà được nhiều thứ công đức vĩ đại? Làm thế nào vừa được bề học rộng nghe nhiều thu hoạch kho tàng trí huệ, bất cứ ai hỏi gì cũng đều biết thông suốt lời hỏi đó không còn nghi hoặc. Làm thế nào đắc giới tự vô ý, không mất sự thành tựu không thối lui trước trí giác vô thượng? Làm thế nào không thọ sanh vào chỗ ngu si, tà kiến rồi không lại luôn luôn được nghe chánh pháp? Làm thế nào được trí túc mạng biết tất cả việc quá khứ vị lai? Làm thế nào đắc đại từ bi đại hỷ đại xả bình đẳng đem lại nguồn vui cho chúng sanh? Làm thế nào lúc nghe về pháp chơn không, vô tướng vô nguyện sâu xa tâm tin hiểu được không sanh sợ hãi thối chí? Làm thế nào được sự không ưa thích biếng trễ, có thừa khả năng nắm vững chánh pháp? Làm thế nào được trí huệ thông đạt thấu rõ tất cả, không ai sánh ngang hàng được? Làm thế nào được tùy ý sanh vào tất cả thế giới vì không bị chi ngăn trở? Làm thế nào không bị tất cả ngoại đạo hàng phục được vì họ không đủ năng lực để chiến thắng nổi? Làm thế nào được đức tin vững chắc vì không hề có tà thuyết nào lay động được? Làm thế nào đắc được đại từ lực tín vì không bị chao động? Làm thế nào thể nhập sâu vào đức tin vì không hề vận hành? Làm thế nào được đức tin nhuần thấm đối với tất cả các pháp đều hoan hỷ? Làm thế nào đắc đức tin siêu việt cúng dường hầu hạ các đức Phật không hề nhàm chán? Làm thế nào có các đức tin căn để do vun trồng các căn lành? Làm thế nào đắc đức tin chơn diệu do sự tăng trưởng các công hạnh không hư dối? Làm thế nào được đức tin thanh tịnh vui vẻ vì đã trừ sạch hết cả những bụi ghanh ghét? Làm thế nào được đức tin trong sạch vì đã đắc ánh sáng nhưt thiết chủng trí? Làm thế nào đắc đức tin ưa thích các công hạnh vì đã trừ diệt các tội ác che phủ chướng

ngại hết rồi? Làm thế nào có đức tin vui thích trí huệ đã thu nhập kinh nghiệm được tất cả cảnh giới Phật? Làm thế nào đắc đức tin trang nghiêm hạnh vượt bậc hơn tất cả sự tô điểm của thế gian vì đã thành tựu thế giới Phật thanh tịnh? Làm thế nào đắc giới hạnh thanh tịnh vì đã diệt hẳn tất cả tâm Thinh văn, Bích Chi Phật? Làm thế nào đắc đại thế trang nghiêm vì tất cả động tác đều đến mức chí thiện? Làm thế nào được làm bậc lãnh đạo cho tất cả chúng sanh vì muốn thực hành các công hạnh lành? Làm thế nào đắc được năng lực không bao giờ mệt mỏi vì muôn dạy dỗ cho tất cả Bồ tát học về Ba La Mật? Làm thế nào chơn không vô sở hữu vì đã xa lìa tất cả ý tưởng? Làm thế nào đắc vô tướng do quán sát tất cả pháp không thấy có hai tướng? Làm thế nào đắc biên tế pháp giới vì tâm bồ đề không có hạn lượng? Làm thế nào đắc được sự không đả trước tất cả thế giới vì bốn tánh vốn không phân biệt? Làm thế nào đắc hạnh vô ngại có thể đi khắp mười phương tất cả thế giới Phật? Làm thế nào đắc các đà la ni nghe một biết muôn vì thông đạt hết tất cả ý nghĩa của văn tự ngôn thuyết? Làm thế nào đương ở nơi một thế giới Phật chẳng những chưa đắc lực thông của xuất thế ngay đến ngũ thông trong thế gian cũng chưa được lại có năng lực nhìn thấy được tất cả các đức Phật nghe các ngài dạy về chánh Pháp cúng dường chư Tăng, chưa bỏ thân nơi thế giới này sanh qua các thế giới của chư Phật, an trụ ở đó lại thấy các thế giới của chư Phật khác đều được nghe lời các ngài giảng về chánh pháp, nghe xong vâng giữ hết và y theo lời dạy thực hành, từ đó về sau xa lìa các đức Phật được nghe các ngài thuyết pháp ngay cả trong giấc mộng?

Lúc đó Thế Tôn bảo Bồ tát Hiền Hộ:

Hay lắm! Này Hiền Hộ! Ông đã vì muốn đem lại sự lợi ích vĩ đại cho tất cả chúng sanh trong thế gian, mong đưa đến sự an lạc cho chúng sanh, xót thương các loài trời người và cũng để nhiếp phục các vị Bồ tát ở đời vị lai nên ông đã hỏi ta về diệu nghĩa như thế.

Lại này Hiền Hộ! Ông đã từng cúng dường vô lượng các đức Phật vun trồng nhiều căn lành nghe, thọ trì, ưa thích, kính trọng chánh pháp, thực hành đại từ bi đối với tất cả chúng sanh sanh tâm bình đẳng, tùy ý được thấy tất cả chư Phật, phát nguyện rộng lớn thực hành diệu hạnh sâu xa, thích nhưt thiết trí, xuôi theo chủng tánh Như Lai, phát tâm Bồ đề kiên cố như chất kim cang, có năng lực thông đạt hết những ý nghĩa của tất cả chúng sanh trong thế gian, công hạnh vĩ đại không thể lấy gì so sánh được.

Này Hiền Hộ! Có một môn tam muội của Bồ tát tên là NIỆM CHƯ PHẬT

HIỆN TIỀN, nếu như có vị Bồ tát nào tu tập hoàn mãn môn tam muội như thế sẽ thành tựu được các công đức như ông vừa hỏi ở trên. Nay Hiền Hộ! Ngoài ra còn được vô lượng vô biên các công đức đặc biệt khác nữa không thể kể ra hết được.

Bồ tát Hiền Hộ thưa:

Bạch Thế Tôn! Thật là cơ hội tốt cho con! Xin Ngài hãy dạy về môn tam muội Bồ tát niệm tất cả chư Phật hiện tiền, lời dạy về môn tam muội này chắc chắn sẽ đem lại nhiều sự lợi ích an lạc cho trời người, Phạm thiên, Ma vương, Sa môn, Bà la môn, Rồng, Dạ xoa, Càn thất bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già, nhân phi nhân trong thế gian này và cũng đem lại nhiều sự an lạc lợi ích cho vô lượng chúng sanh trong đời vị lai.

Phẩm Thứ Hai - Tư Duy

Khi đó đức Thế Tôn lại bảo Bồ tát Hiền Hộ:

Nay Hiền Hộ! Hãy lắng tai nghe cho kỹ và ghi nhớ cho rành rẽ ta phân tích giải thích rõ ràng đối với những lời như ông vừa hỏi:

Hiền Hộ thưa:

Bạch Thế Tôn! Như vậy hay lắm! Con hết sức ưa thích lời dạy bảo của Như Lai.

Phật dạy:

Thế nào lại đặt tên là tam muội Bồ tát niệm tất cả chư Phật hiện tiền? Nay Hiền Hộ! Nếu có vị Bồ tát nào cầu trí giác vô thượng siêng năng dũng mãnh mang trọng trách cứu độ chúng sanh, hầu hạ cung cấp những nhu yếu cho bậc thiện tri thức, thường tu tập hạnh hướng nội suy gẫm diệt sạch phiền não, xa lìa bạn ác dứt trừ các lời lẽ thế tục thu thúc sáu giác quan. Đầu hôm giữa đêm sớm mai đều giảm bớt sự ngủ nghỉ, không tham đắm nơi y phục món ăn uống thuốc thang nhà cửa phòng xá địa vị, luôn ưa thích ở a lan nhã nơi thanh vắng. Không tiếc rẻ tự thân, không trọng tánh mạng không trau

chước hình dáng bên ngoài, không buông lung tâm thu thúc lại bằng tình thương cao cả hằng mong đem lại an vui cho chúng sanh, đối với chúng sanh lúc nào cũng vui vẻ xả bỏ xí xỏa, phá vỡ phiền não thành tựu thiền định. Không đắm say vị suy tư, quán sát sắc tướng nhưng tâm lại rỗng rang không loạn động chánh niệm, không chấp giữ các âm, không đam mê nơi các giác quan (căn), không nghĩ tưởng các giới. Không đam mê chỗ sanh, chế phục mình không tự cao ngã mạn. Không ganh tỵ tài sản của kẻ khác, hằng đem lại nhiều sự lợi ích cho thế gian. Đối với các chúng sanh tâm luôn luôn bình đẳng kính xem họ như cha mẹ hoặc thương xót coi như đứa con độc nhút. Với tất cả pháp không có tư tưởng đối nghịch. Dù có trì giới nhưng không chấp trước. Luôn an trụ trong thiền định nhưng lại không đam mê. Ưa thích học rộng nghe nhiều lại không sanh khởi sự phân biệt. Không thiếu xót giới hạnh, thiền định không bị xao động, trí không còn hư vọng. Không còn mối hoài nghi nào đối với các pháp. Không đối nghịch với các đức Phật, không hủy báng chánh pháp, không phá hoại chư Tăng. Tu tập thấm nhuần năm pháp giải thoát diệt trừ được mười việc ác, nghĩ nhớ đến mười điều thiện. Dứt sạch được chín món não hại của chúng sanh, trong tâm không xả ly môn quán cửu tướng, nghĩ cách xả bỏ tám thứ giải đãi, chuyên tâm tu tập tám điều giác ngộ của bậc đại nhân. Không nghĩ mình học rộng nên ngã mạn đã trừ. Quán sát dục vọng như đờm mũi, hết sức thích hạnh xuất gia thuận theo lời Phật dạy, khuyên nhủ chúng sanh nên thực hành công đức. Ở trong ba cõi nhưng không ô nhiễm. Thấy tất cả Phật đều hiện ra trước mắt. Thọ tất cả thân đều xem như ảo mộng, suy gẫm sự vận hành lại không thấy quá khứ, vị lai hiện tại. Bình đẳng đối với tất cả pháp không đối nghịch với tất cả thế gian, hành động cần thi hành không có mâu thuẫn. Thông đạt pháp mười hai nhơn duyên sâu xa, đi hết con đường của tất cả Như Lai trải qua, đắc sức nhẫn tối thượng, thể nhập chơn pháp giới, nhìn chúng sanh giới bản tánh không sanh không diệt thấy Niết Bàn giới bản lai hiện tiền Huệ nhãn thanh tịnh thấy pháp không có hai tướng, tâm Bồ đề không có chặng giữa không có bờ mé tất cả các đức Phật thể tánh vốn không sai biệt. Thể nhập cửa trí huệ thanh tịnh vô ngại thấu rõ trí giác bồ đề tự nhiên, tập hợp các Phật công đức không bao giờ cùng tận.

Này Hiền Hộ! Nếu có Bồ tát nào muốn thành tựu tam muội Bồ tát niệm chư Phật hiện tiền trước tiên hết cần nên hoàn mãn các công đức như trên. Hiền Hộ! Ông nên biết lại còn có vô lượng công đức cũng do từ tam muội này sanh ra. Nếu như có ai hỏi do tam muội gì lại sanh công đức như thế? Ông có thể trả lời đó chính là tam muội Bồ tát niệm chư Phật hiện tiền sanh ra công đức như vậy.

Lại này Hiền Hộ! Thế nào gọi là tam muội Bồ tát niệm chú Phật hiện tiền?

Này Hiền Hộ! Nếu có tỳ kheo tỳ kheo ni cư sĩ nam cư sĩ nữ giữ giới trong sạch các công hạnh đã hoàn mãn, ở một mình tại chỗ vắng vẻ suy tưởng như thế này: Ở khắp mọi chỗ bất cứ phương nào chẳng hạn như phương tây có đức A Di Đà Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác. Người này vừa nghe được danh hiệu lập tức tưởng nghĩ như vậy: Như ta vừa nghe danh hiệu đức A Di Đà Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác hiện nay ngài ngự ở thế giới chư Phật. Thế giới của ngài tên là Cực Lạc ngài thường ngự vào các pháp hội của các Bồ tát để nói pháp và giáo hóa. Rồi người nghe y theo chỗ nghe được chuyên tinh tưởng nhớ quán sát không ngừng nghĩ cho đến khi hình ảnh trên hiện rõ ràng trong trí sau cùng được thấy Đức A Di Đà Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác.

Lại này Hiền Hộ! Thí dụ như trong thế gian có kẻ trai hay gái lúc nằm chiêm bao thấy các vật báu như vàng bạc của cải, kho lúa hoặc thấy bạn bè hạng người quen biết hay đang lúc mơ cảm thấy tâm không ưa thích. Người nằm mộng này đối với cảnh được thấy hoặc chống đối hay xuôi theo, hoặc buồn lo hay vui thích. Sau khi người này tỉnh dậy nhớ lại cảnh vừa thấy trong giấc mộng bèn hồi tưởng để kể cho người khác nghe và cảm thấy trong lòng có phần vui thích. Cũng như thế, này Hiền Hộ! Thiện nam thiện nữ ngồi ngay ngắn tinh thành chuyên chú tưởng nhớ đức Phật A Di Đà tướng tốt vẻ đẹp, oai nghi của ngài như thế, pháp hội như thế, ngài thuyết pháp như thế.... tùy theo sự kiện nghe được hết lòng tưởng nhớ nhứt tâm liên tục có thứ lớp không tạp loạn trải qua một ngày hay một đêm như thế hoặc đến bảy ngày đêm tưởng nhớ liên tục theo như lời diễn tả về đức Phật ấy. Người này chắc chắn sẽ được thấy đức A Di Đà Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác, nếu như không thấy được ngài giữa ban ngày thì cũng được thấy trong đêm hay trong giấc mộng đức Phật A Di Đà hiện ra rõ ràng trước mắt.

Này Hiền Hộ! Như người trai hay gái trong thế gian này mắc phải công việc gì đó phải đi sang xứ khác, trong đêm mơ thấy quê nhà. Đang lúc mơ thật không biết đó là đêm hay ngày hoặc trong hay ngoài hình ảnh chốn quê nhà hiện ra rõ ràng trước mắt không ngăn sông cách núi và cũng không bị trở ngại bởi tối tăm hôn ám.

Hiền Hộ! Tâm của đại Bồ tát không bị chướng ngại cũng giống như thế. Đương lúc chánh niệm dù ngay trước mắt bị thế giới Phật án ở khoảng giữa, tất cả núi tu di, núi thiết vi, núi đại thiết vi và các dãy hắc sơn ngăn chặn nhưng tất cả đều không thể che lấp được tâm này, không ngăn trở sự thấy

của nhân quan. Người này thật ra chưa đắc thiên nhãn nhưng có thể thấy được Phật, chưa có thiên nhĩ lại nghe được lời Phật nói pháp, không có thần thông để bay qua thế giới Cực Lạc lại cũng không ẩn mất tại thế giới này rồi sanh qua trước mặt Phật ở thế giới kia, nhưng thật ra chỉ ở tại thế giới này do sức tu tập tưởng nhớ đã lâu nên hình ảnh đức Phật A Di Đà và thế giới phương tây hiển hiện rõ ràng trong trí, vì thế rốt ráo thấy được đức A Di Đà Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác và Tăng chúng cùng các vị Bồ tát ngồi vây quanh ngài, hoặc thấy tự thân ở pháp hội đó nghe Phật nói pháp, nghe chi nhớ nấy rồi thể theo lời dạy thực tập thọ trì. Hoặc có lúc được thân cận cung kính lễ bái cúng dường đức Phật A Di Đà, sau đó xuất ra khỏi tam muội này, lần lượt nhớ lại hết những gì vừa nghe đem ra dạy cho kẻ khác.

Này Hiền Hộ! Như trong nước Ma Kiệt Đà có ba gã hào hoa, chàng thứ nhất nghe ở thành Tỳ Da Ly có nàng dâm nữ tên là Tu Ma Na. Chàng thứ hai nghe được một dâm nữ khác tên Yểm La Ba Ly, còn chàng thứ ba lại nghe tên nàng Liên Hoa Sắc cũng là một dâm nữ. Cả ba chàng nghe được như vậy lòng luôn khát khao tìm đủ mọi cách để gặp các nàng cho được, tâm lúc nào cũng tưởng nhớ không phút nào thôi. Nhưng cả ba chưa từng gặp các nàng kia chỉ nghe lóm thôi, tâm nổi dục vọng mơ tưởng liên tục, sau đó nằm mộng mơ thấy gặp được các nàng cùng hành dục sự tại thành Vương Xá. Dục sự đã xong tâm mong cầu dứt hy vọng cũng hết liền bừng tỉnh dậy. Sau khi tỉnh, nhớ lại các việc đã xảy ra trong giấc mộng liền qua đến chỗ ông thuật lại các việc đã nghe, kinh nghiệm, ghi nhớ như thế. Ông nên đem phương pháp khéo léo tùy thuận giáo hóa nói pháp làm cho họ được trụ địa vị bất thối chuyển, cuối cùng thành tựu trí giác vô thượng. Cả ba chàng đó trong tương lai sẽ thành Phật hiệu là Thiện Giác Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác, Minh Hành Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Cả ba chàng này đã trụ được bậc bất thối chuyển nhớ lại chuyện xưa rõ ràng phân minh.

Này Hiền Hộ! Thiện nam thiện nữ nào muốn thành tựu được tam muội Đại Bồ tát niệm chú Phật hiện tiền, thân người này thường ở thế giới đây vừa nghe danh hiệu đức Phật A Di Đà lại có khả năng nhiếp tâm tưởng nhớ liên tục rành rẽ không hề tạp loạn được thấy đức Phật A Di Đà rõ ràng đó là Bồ tát tưởng nhớ hoàn mãn thành tựu tam muội này thấy được Phật A Di Đà nên liền thừa thỉnh với Phật:

Bạch Thế Tôn! Các hàng Bồ tát thành tựu pháp gì để được sanh về thế giới Cực Lạc đây?

Phật A Di Đà đáp lời vị Bồ tát:

Nếu có người nào phát tâm cầu sanh về thế giới Cực Lạc này nên luôn luôn nhiếp tâm tưởng nhớ Phật A Di Đà giữ gìn chánh niệm liên tục liền sẽ được vãng sanh. Người đã được sanh về rồi, đức Thế Tôn biết rõ tâm địa của hắn cũng nghĩ nhớ tới hắn nên hắn mới được thấy đức Phật Thế Tôn. Nay Hiền Hộ! Ngay lúc đó đức Phật A Di Đà lại dạy thêm cho vị Bồ tát rằng: Thiện nam tử! Ông nên giữ chánh niệm siêng năng tinh chuyên tu tập, phát tâm rộng lớn nhất quyết sẽ được sanh về Cực Lạc.

Nay Hiền Hộ! Khi ấy vị Bồ tát này lại thưa:

Bạch Thế Tôn! Như thế nào là niệm Phật siêng năng tu tập phát tâm rộng lớn để được sanh về thế giới Cực Lạc?

Phật A Di Đà lại dạy:

Nay Thiện nam tử! Giờ đây ông muốn làm kẻ chơn chánh niệm Phật nên niệm như thế này: Đưa A Di Đà Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn đủ ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp thân sắc sáng vàng như chất vàng ròng tỏa ra ánh sáng vĩ đại ngự trên tòa sư tử trang trí bằng nhiều loại châu báu nói pháp cho chúng sa môn nghe. Ngài dạy rằng: Tất cả pháp bốn lai không biến hoại cũng không bị hủy hoại, như các âm sắc bất hoại... cho đến thức cũng bất hoại, năm trần sắc bất hoại... cho đến xúc cũng bất hoại, Phạm thiên bất hoại, tất cả thế chủ cũng bất hoại. Như thế cho đến mức không niệm đức Như Lai cũng không được Như Lai niệm, kẻ này niệm Như Lai như thế lần lần đắc được không tam muội. Thiện nam tử! Đó là tam muội chánh niệm chư Phật hiện tiền.

Nay Hiền Hộ! Sau đó Bồ tát này xuất ra khỏi tam muội có đến nơi ông hỏi về tướng trạng của tam muội, khi ấy ông nên vì vị ấy nói pháp tùy thuận giáo hóa làm cho vị này được bất thối chuyển nơi trí giác vô thượng. Nay Hiền Hộ! Ta ngay lúc đó cũng thọ ký cho vị này đương lai sẽ thành Phật hiệu là Đức Quang Minh Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri... Phật Thế Tôn.

Nay Hiền Hộ! Ai đã chứng biết tam muội này? Đó là ông Ma Ha Ca Diếp, Bồ tát Đế Thích Đức, Thiên tử Thiên Đức và vô lượng Bồ tát tu tam muội Không này, đó là chúng. Làm thế nào chứng Không tam muội này? Nay

Hiền Hộ! Ta nhớ lại thuở xưa có đức Phật Thế Tôn hiệu là Tu Ba Nhật, vào thời đó có một người đi lạc vào rừng, đói khát khốn khổ mệt lã, người này mới nằm ngủ thiếp bên đường mơ thấy dự một buổi tiệc đầy những thức ăn ngon ngọt, ăn no nê xong vừa khi đói lại, mơ đến đây tỉnh dậy vẫn cảm thấy đói khát như cũ, người này mới nghĩ rằng các pháp đều không chẳng thật, giống như cảnh vật thấy trong giấc chiêm bao không phải thật hữu, quán sát như thế ngộ được vô sanh nhẫn đắc bất thối chuyển nơi Vô thượng bồ đề.

Này Hiền Hộ! Cũng giống như vậy, nếu có vị Bồ tát hoặc tại gia hay xuất gia nghe tên các đức Phật theo phương hướng ngài hiện đang ngự liền hướng về đó chí tâm đánh lễ trong lòng khát khao mong mỏi được thấy Phật nên chuyên tinh tưởng nhớ đến ngài như thế. Lại nữa cũng nên quán sát sắc tướng như thế nghĩ tưởng là hư không, sau đó thành tựu được hư không tướng rồi an trụ trong chánh tư duy như vậy, kẻ đó sẽ được thấy Phật với thân thể ngài sáng ngời như lưu ly trong trắng, hình tướng đoan chánh như cây cột thuần vàng.

Lại nữa này Hiền Hộ! Thí dụ như có người bỗng nhiên phải rời quê nhà đi đến xứ khác, dù ở xứ người nhưng lòng hằng mong nhớ đến quê hương nơi chôn nhau cắt rún. Như những gì được thấy, nghe, nghĩ nhớ, biết được như vậy tưởng nhớ quá lâu ngày nên trong giấc chiêm bao mơ thấy rõ ràng tự thân ở quê xưa, dạo chơi những chỗ như đã từng thấy từng nghe in hệt như trước không khác.

Này Hiền Hộ! Cũng như thế đó Bồ tát tại gia hay xuất gia được nghe kẻ khác nói về danh hiệu đức Phật, tùy theo nơi ngài ngự hướng về đó chí tâm đánh lễ mong muốn được thấy ngài, giữ chánh niệm không để xao động. Tương ứng với niệm sẽ được thấy Phật, hình tượng, hoặc thân như lưu ly hay thân thuần sắc vàng.

Này Hiền Hộ! Thí dụ như có vị tỳ kheo tu pháp quán bất tịnh nhìn thấy mới chết màu da vừa đỏ hoặc hóa ra xanh, vàng, đen, đỏ rồi tới lúc sinh chương lên, thối rã máu mủ tuôn chảy đầm dề, cầm thú chim chóc tới rỉa thịt ăn còn trở lại xương trắng sắc như màu ngọc. Quán như thế mãi cho đến khi xương tan rã ra mà xương thịt kia không từ đâu đến cũng không đi về đâu, từ tâm hiển hiện trở lại thấy tự tâm. Cũng không như thế, Bồ tát muốn thành tựu tam muội chư Phật hiện tiền nên tùy theo nơi Phật ngự trước tiên hết hướng về nơi đó tưởng nhớ mong mỏi thấy Phật, theo hướng tưởng nhớ tức được thấy Như Lai. Tại sao vậy? Vì có ba nhơn duyên được thấy Phật A Di Đà: một là nhờ nơi năng lực tam muội này, hai là nhờ Phật gia hộ, ba là do tự

thiện căn thuần thực, Hoàn mãn ba nhơn duyên này nên thấy được Phật rõ ràng phân minh.

Này Hiền Hộ! Như người trai tráng vóc dạng cân đối vẻ mặt cương nghị muốn nhìn vẻ mặt mình đẹp hay xấu mới lấy thau đựng đầy nước hay dầu xanh hoặc lấy thủy tinh hay gương, dùng bốn vật này để soi bóng mình, vẻ mặt đẹp hay xấu ảnh hiện lên rõ ràng. Hiền Hộ! Chuyện này có ý gì? Hình bóng của kẻ đó ở trong dầu, nước, thủy tinh, gương là vốn sẵn có trước phải không?

Hiền Hộ đáp:

Thưa không phải.

Vốn là không?

Thưa không phải.

Nó nằm ở trong?

Thưa không phải.

Vậy thì hình bóng ấy ở bên ngoài?

Thưa không, bạch Thế Tôn! Chỉ do dầu, nước thủy tinh, gương các vật này trong sáng không bợn nên hình bóng của hấn ảnh hiện lên, nhưng hình bóng này không phải từ bốn vật đó sanh ra cũng không phải từ chỗ khác đến, cũng không phải tự nhiên có không phải do ai làm ai, nên biết hình bóng này không từ đâu đến cũng không đi về đâu, vô sanh vô diệt không có nơi căn cứ.

Phật đáp:

Đúng như thế! Đúng như thế! Đúng như lời ông vừa trả lời do các vật thanh tịnh sáng chói nên bóng dáng tự hiện không cần nhiều công. Bồ tát cũng vậy như tâm tưởng nhớ sẽ thấy các Như Lai thấy rồi an trụ trong tam muội, trong khi an trụ mới hỏi các ý nghĩa với đức Như Lai được ngài giải thích rành rẽ, lòng vui mừng mới nghĩ: Phật này từ đâu đến và thân ta lại từ đâu ra? Quán sát kỹ Như Lai không từ đâu đến cũng không về đâu, thân ta cũng vậy vốn không xuất xứ làm gì có trở lại. Kẻ đó cũng nên nghĩ: Tam giới duy tâm nên hiện hữu tại sao theo Tâm nghĩ nhớ lại thấy Tâm? Nay ta từ Tâm thấy Phật, Tâm ta làm Phật, Tâm ta là Phật, Tâm không biết Tâm, Tâm không thấy Tâm, Tâm có tướng niệm tức thành sanh tử, Tâm không tướng niệm tức là Niết Bàn, các pháp không chơn thật chỉ do tư tưởng duyên khởi,

đối tượng bị nghĩ liền diệt chủ thể năng tướng cũng không. Hiền Hộ! Ông nên biết các Bồ tát như tam muội này chúng được trí giác vĩ đại.

Phẩm Thứ Ba - Tam Muội Hành

Thế Tôn lại bảo Hiền Hộ:

Này Hiền Hộ! Nếu đại Bồ tát nào hoàn mãn được bốn pháp sẽ đắc tam muội Hiện tiền này. Bốn pháp đó gồm có: một là tín tâm không hư hoại, hai là không phá vỡ sự tinh tấn, ba là trí huệ siêu việt, bốn là gắn gũi với thiện tri thức.

Này Hiền Hộ! Lại có bốn pháp khác Bồ tát nào hoàn mãn cũng sẽ thành tựu tam muội Hiện tiền: một là không có tư tưởng chúng sanh dù trong một khoảng khắc, hai là thức trọn ba tháng không ngủ dù là tạm thời đôi chút, ba là kinh hành trọn ba tháng trừ khi tiểu tiện, bốn là trong lúc ăn bố thí đúng pháp không mong danh lợi cũng chẳng đoái hoài đến sự trả ân. Bốn pháp này nếu Bồ tát nào hoàn mãn được sẽ đắc tam muội Hiện tiền.

Này Hiền Hộ! Lại có bốn pháp nữa Bồ tát nào thực hành hoàn toàn sẽ đặng thành tựu tam muội Hiện tiền. Một là khuyên người nhìn ngắm Phật, hai là dạy dễ khác nên nghe pháp, ba là tâm không ganh tỵ, bốn là khuyên người phát tâm Bồ đề.

Này Hiền Hộ! Lại có bốn pháp, Bồ tát cần phải tu tập để thành tựu tam muội Hiện tiền. Một là tạo hình tượng Phật, khuyên người thực hành hạnh cúng dường, hai là in chép kinh điển truyền bá ra để người đọc tụng, ba là giáo hoá kẻ khinh khi chánh pháp làm cho họ phát tâm tin nhận, bốn là gìn giữ chánh pháp để pháp được tồn tại vững bền.

Khi đó Thế Tôn nói bài kệ để lập lại nghĩa trên:

Các ông nên trụ trong Phật pháp
Thường tin vững chắc chớ thôi chuyển
Tinh tấn siêng niệm trừ mê ngủ
Ba tháng không ngồi chỉ kinh hành.
Lúc ăn lại thí cho kẻ khác
Giảng nói pháp vô tỳ của Phật
Không cầu danh tiếng và lợi dưỡng
Nhờ không đắm trước nên chứng thiên.

Các Phật khi xưa và tương lai
Hiện tại siêu việt trong loài người
Các ông nhứt tâm cung kính lễ
Và nên siêng năng cần cúng dường
Các ông cúng dường các Phật đó
Nên dùng hoa, hương đốt, hương bột
Dâng hiến thức ngon khởi tịnh tâm
Chứng tam muội này sẽ không khó.
Trước tháp chư Phật trời âm nhạc
Loa, trống, chiêng, bảng các tiếng hay
Lòng lại vui mừng khôn tả xiết
Chắc chắn thành tựu tam muội này.
Khuyên tạo tượng Phật thân vô tỷ
Tô điểm màu đẹp đủ tướng tốt
Sắc vàng sáng chói không bợn vết
Chứng tam muội này sẽ không khó.
Liên tục thường niệm, tu pháp thí
Giữ giới trong sạch và học rộng
Siêng năng tinh chuyên trừ biếng lười
Đắc tam muội này chẳng bao lâu.
Không mang tâm độc đối kẻ khác
Cũng bỏ dục vọng theo thế gian
Luôn vận từ bi nhớ tất cả
Tam muội nào xa, tại nhãn tiền.
Đối với pháp sư thường vui vẻ
Tôn kính ngang hàng đức Như Lai
Đừng sanh khinh chê cùng keo kiệt
Tâm vui cúng dường bỏ ganh tỵ.
Vô lượng chư Phật cùng ca ngợi
Người thường siêng tu tự sẽ được
Thế Tôn trịnh trọng nói pháp này
Cho kẻ đã tu pháp tam muội.

Phẩm Thứ Tư - Thấy Phật

Đức Thế Tôn lại bảo với Bồ tát Hiền Hộ:

Này Hiền Hộ! Nếu Bồ tát muốn thành tựu tam muội, đối với vị thầy dạy cho pháp này nên sanh ý tưởng coi như chư Phật, sanh tâm tôn trọng chớ nên kiêu ngạo khinh khi cho đến cũng không có lòng tranh cãi chống đối không

tùy thuận theo, sau đó mới chuyên tinh tu học một cách siêng năng về môn tam muội này chắc chắn sẽ chứng được.

Này Hiền Hộ! Nếu có người đối với vị pháp sư nói pháp hay vị tỳ kheo sanh tâm bất thiện hoặc là tâm chống đối, tâm tranh cãi, tâm lăng nhục các tâm bất tịnh như vậy cho đến không tưởng như là Phật, Bồ tát có các tâm niệm như thế là tu hành hư dối rốt cuộc không thể nào chứng được tam muội vì điều này nếu có ai nói chứng được thật là hoàn toàn vô căn cứ.

Này Hiền Hộ! Thí như khoảng hư không trong sáng không có một áng mây mù kẻ có mắt sáng vào đêm tối nhìn lên sẽ thấy vô lượng vì sao, vị trí, phương hướng, hình thể các ngôi sao đều khác biệt thật rõ ràng hết sức. Cũng giống như thế, này Hiền Hộ! Đại Bồ tát tư duy quán sát pháp tánh hư không do tưởng nên thành được thấy các đức Như Lai việc này cũng vậy. Nhưng Bồ tát lúc quán phương Đông thấy nhiều trăm Phật, ngàn Phật, trăm ngàn Phật ức Phật, ức trăm ngàn Phật, ức trăm ngàn na do tha Phật không cần tác ý tự nhiên hiển hiện trước mắt. Bồ tát lúc quán phương Đông như thế xong, kể đến quán qua phương Nam, Tây, Bắc, bốn góc, phương trên phương dưới, các thế giới ở các phương như trên đều thấy nhiều Phật thấy nhiều trăm Phật, ngàn Phật, trăm ngàn Phật ức Phật, ức trăm ngàn Phật, ức trăm ngàn na do tha Phật không nhờ vào sức dụng công, tự nhiên hiển hiện trước mắt.

Lại này Hiền Hộ! Như thế giới của đức Phật A Di Đà mà các Bồ tát được vãng sanh về, vào ngày ban đầu các vị quán phương Đông thấy nhiều Phật, thấy nhiều trăm Phật... thấy trăm ngàn ức na do tha Phật rồi. Ngày thứ hai quán sát phương Nam kể lần lượt quán hết cả mười phương như thế. Này Hiền Hộ! Nếu đại Bồ tát thành tựu tam muội Bồ tát niệm chư Phật hiện tiền. Bồ tát như thế ở ngay thế giới mình quán sát mười phương được thấy nhiều các đức Phật, thấy trăm ngàn Phật... cho đến thấy trăm ngàn ức na do tha Phật.

Lại này Hiền Hộ! Như các đức Như Lai thành tựu Phật nhãn vừa thấy như vậy đối với tất cả nơi đều biết như vậy đều nhận như vậy. Này Hiền Hộ! Nếu đại Bồ tát cũng đã thành tựu môn tam muội Bồ tát niệm tất cả chư Phật hiện tiền rồi tự nhiên hoàn mãn các hạnh bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, trí huệ ba la mật cho đến các công đức của Bồ tát.

Khi đó Thế Tôn muốn lập lại lời trên nên nói bài kệ:

Dường như trong đêm sạch mây mờ
Kẻ có mắt sáng nhìn khoảng không
Thấy các ánh sao quá trăm ngàn
Đến ngày còn nhớ không quên mất!
Bồ tát đắc định Hiện tiền rồi
Thấy nhiều vô lượng ức ngàn Phật
Lại xuất khởi từ tam muội này
Đề vì đại chúng giảng pháp diệu.
Như Phật nhãn ta được thanh tịnh
Thấy cả thế gian không chướng ngại
Các Phật tử mắt Bồ tát này
Nhờ định có cái nhìn siêu việt
Do tướng vô tướng nhớ Như Lai
Mà thấy mười phương các đức Phật.
Phá trừ phiền não cùng các tướng
Ông nghe công đức Bồ tát này
Nếu nghe pháp đây tâm mát mẻ
Thể nhập không tịch lòng không sợ
Như ta hiện giờ giảng nói pháp
Và làm chúng sanh chúng bồ đề.
Như thế các Bồ tát an lạc
Thấy nhiều vô lượng Phật Thế Tôn
Bồ tát như vậy vào tư duy
Cũng thấy trăm ngàn đức điều ngự
Tỳ kheo được vậy chỉ A Nan
Vừa nghe ta dạy liền hiểu được
Bồ tát đắc tam muội như thế
Nghe tất cả pháp ghi nhớ hết
Thành tựu tín, tam muội viên mãn
Xả bỏ hết thấy lời thế gian
Thường dùng từ tâm dạy dỗ người
Cần phải đi đến nơi tịch tịnh.

Phẩm Thứ Năm - Chánh Tín

Đức Thế Tôn lại bảo Hiền Hộ:

Này Hiền Hộ! Nếu có đại Bồ tát nào cầu báu vật tam muội như thế, nên cần siêng năng hăng hái tu học tự nhiên sẽ được nhập tam muội này.

Hiền Hộ! Thí như có người đi trên chiếc thuyền lớn vào bể cả tha hồ chở đầy những báu vật hy hữu, vượt qua hết những nổi khó khăn to tát giờ đây kẻ cận bên bờ, bỗng đâu thuyền bị vỡ chìm mang theo hết những châu báu. Ngay khi đó các người ở Diêm Phù Đề này hô hoảng lên lòng cực kỳ khổ sở vì sự kiện mất châu báu vô giá như thế. Nay Hiền Hộ! Cũng giống như vậy, như có kẻ thiện nam thiện nữ nào tai nghe được báu tam muội này lại không in chép đọc tụng, thọ trì, lại cũng không nghĩ sẽ thực hành như pháp. Nay Hiền Hộ! Ngay lúc đó tất cả trời thần ở cả thế gian cũng nên kêu to lên như vậy sanh sự xót thương vô hạn và nói rằng: Các chúng sanh này rất đáng thương xót, tại sao ngay ở báu vật tam muội siêu việt của chư Phật Thế Tôn, được các ngài ca ngợi, các ngài ấn chứng, các ngài dạy dỗ, công đức tối thượng mà các ngài đã thành tựu viên mãn không còn thiếu sót, hàng Bồ tát nghe được rồi hết lòng siêng năng tu học, tại sao kẻ đặng nghe trở lại bỏ rơi không ra công in chép, không thích đọc tụng, không thể thọ trì, không giải thích được nghĩa lý cũng không có khả năng suy tưởng sống trong pháp này! Hạng chúng sanh biếng nhác như thế tương lai sẽ chịu sự thiệt hại lớn lao.

Nay Hiền Hộ! Thí dụ như có người cầm khúc chiên đàn đồ tía đưa cho kẻ ngu si xem, hẳn ta vì ngu si nên nghĩ tưởng khúc chiên đàn là vật dơ bẩn. Khi ấy chủ nhân mua chiên đàn là kẻ trí bảo hẳn rằng: Ông đừng nên đối với khúc chiên đàn này lại nghĩ cho là vật dơ bẩn. Tại sao? Vì chiên đàn này rất tinh sạch hương thơm đệ nhất, giờ đây ông do duyên có gì lại nghĩ ngược cho là dơ bẩn? Nếu như ông không tin hãy thử ngửi coi là thối hay thơm và ông cũng nên mở to mắt ra để xem sắc vân của chiên đàn là xấu hay đẹp, tròn trịa hay gồ ghề? Kẻ ngu si dù được nghe người trí nói thế bằng đủ mọi cách nhưng vì do ngu si hẳn trở lại sanh lòng ghen ghét lấy tay bịt mũi không thềm ngửi, che mắt lại không thềm nhìn.

Cũng giống như vậy đó Hiền Hộ! Trong đời tương lai sẽ có hạng tỳ kheo hung ác oán ghét kinh này, hạng này không biết tu tập thân, giới, tâm, huệ, ngu si vô trí như con dê trắng ngây ngô khờ khạo. Kẻ hung ác này vì do kém phước nên dù có nghe kinh điển vi diệu Chánh niệm chư Phật hiện tiền tam muội như vậy cũng không cần in chép, không đọc tụng được, cũng không có khả năng thọ trì, không thể suy tưởng không có năng lực nói cho kẻ khác hiểu biết lại cũng không sanh tâm tùy hỷ rộng rãi, làm thế nào để được tu hành như lời Phật dạy. Lại có khi họ nghĩ rằng: Kinh điển này không phải Phật dạy mà kẻ ác tự trứ tác văn chương rồi nói dối là kinh Phật.

Nay Hiền Hộ! Ông nên biết hạng như trên đã vĩnh viễn bỏ rơi báu vật tối

thượng vi diệu như kẻ ngu si kia thấy gỗ chiên đàn lại tự che mắt bịt mũi không cần ngửi nhìn. Như có kẻ tỳ kheo tín căn sâu dày huệ nhãn sáng suốt đã từng gần gũi cúng dường pháp, tu hành như lời các ngài dạy, vun trồng nhiều căn lành, tỳ kheo này nghe được tam muội Bồ tát niệm như Phật hiện tiền liền vâng lãnh đọc tụng, suy gẫm nghĩa lý thực hành tam muội, đắc được tam muội này rồi dạo chơi các thế giới Phật, khắp giảng nói cho kẻ khác nghe giải thích các ý nghĩa sâu xa, thường nguyện như thế này: Sẽ làm cho kinh điển dạy về môn tam muội Bồ tát niệm Phật được truyền bá rộng rãi trong đời và hằng tồn tại ở thế gian.

Phật bảo Hiền Hộ:

Ta lại nói cho ông nghe: Lúc ta đang đối trước tất cả thế gian Phạm thiên, Ma vương, Sa môn, Bà la môn và các trời người a tu la v.v... dạy về môn tam muội vi diệu này nếu có thiện nam thiện nữ nào nghe rồi tùy hỷ đọc tụng thọ trì niệm Phật tam muội suy gẫm tin hiểu phát lời như vậy: "Đây chơn thật là lời Phật nói", nên biết người này đã tom góp phước đức rất nhiều không thể nghĩ lường được.

Này Hiền Hộ! Nếu có thiện nam thiện nữ nào dùng các thứ châu báu đầy cả tam thiên đại thiên thế giới dùng để cúng dường tất cả đức Phật, Như Lai, Ứng Cúng, Chánh đẳng giác được công đức dù to tát nhưng sánh với công đức người trì kinh này trăm, ngàn, muôn phần không được một, cho đến không được một phần trong vô lượng, vô biên a tăng kỳ.

Khi đó Thế Tôn nói lên bài kệ để lập lại nghĩa trên:

Kẻ ngu mê u tối
Buông lung, căn chưa thuần
Bị bạn ác phá hoại
Không có tâm chánh tín
Phá giới tạo các tội
Chấp say đắm ngã mạn
Họ đều nói kinh này
Không phải lời Phật nói.
Kẻ nào đối kinh này
Nghe rồi sanh vui vẻ,
Kẻ này không nghi nan
Không nói là ngụy tạo.
Như kẻ giới thanh tịnh

Kính pháp sanh tôn trọng
Báu vật đầy tam thiên
Đem cúng dường chư Phật
Để cầu đại Bồ đề
Phước đó khó thể nói
Nếu có các tỳ kheo
Nghe Phật ca ngợi định
Vừa nghe sanh tin nhận
Phước đức hơn kẻ trên.

Này Hiền Hộ! Có hạng Bồ tát hoặc tại gia hay xuất gia nghe được môn tam muội này không sợ hãi hủy báng, nghe rồi vui theo sanh tâm kính tin quyết định chơn thật không còn nghi ngờ gì nữa, chịu đọc tụng thọ trì suy gẫm ý nghĩa. Này Hiền Hộ! Các hạng người như trên đức Thế Tôn đã thấy biết hiểu hết về họ cả hết rồi.

Này Hiền Hộ! Nếu ai có khả năng đọc tụng thọ trì tưởng nhớ môn tam muội này họ không bao giờ làm việc ác, không phá vỡ tịnh giới, không hủy hoại chánh tín, không theo bọn tà kiến. Hiền Hộ! Thiện nam và thiện nữ này phân biệt một cách hoàn hảo, thành tựu đức suy tư, hoàn toàn có tín tâm đối với pháp này lại có khả năng thọ trì gìn giữ. Hiền Hộ! Ông nên biết rằng kẻ này đã từng trải qua trăm ngàn vô lượng vô biên các đức Như Lai đời quá khứ tu hành cúng dường vun trồng căn lành mới có năng lực vừa nghe môn tam muội niệm Phật hiện tiền, nghe rồi phát lòng tin nhận tâm mở mang ý hiểu biết cho đây là chơn thật không còn nghi hoặc, đã được nghe xong lại ưa thích in chép đọc tụng thọ trì cho đến đem ý nghĩa sâu rộng ra giảng cho người khác biết. Tại sao lại làm như thế? Này Hiền Hộ! Là vì các thiện nam và thiện nữ này đã từng đích thân nghe các Đức Như Lai đời quá khứ nói về môn tam muội này rồi đọc tụng thọ trì. Vì lý do này, sau khi Đức Như Lai nhập diệt khoảng cuối năm trăm năm sau lúc chánh pháp sắp hoại diệt lại còn nghe được môn tam muội này, nghe rồi lại sanh tâm tin nhận không có sợ hãi kinh hoàng thối lui, lòng còn vui mừng khắp khởi ra công đọc tụng thọ trì suy gẫm ý nghĩa lại đem nói cho kẻ khác nghe cho đến trọn cả ngày đêm thực hành môn tam muội này.

Hiền Hộ! Nếu có ai nghe về môn tam muội này không sợ hãi, không thối lui, không hủy báng, nghe rồi lại vui theo, chịu suy gẫm kỹ lưỡng, nhập pháp này là chơn thật, tâm mở mang trí hiểu biết rồi chỉ tạm thời ca ngợi cho người khác nghe, cũng đã thu hoạch phước đức vượt bậc không thể tính đếm được, còn nói gì đến việc có thể đọc tụng thọ trì siêng năng tưởng nhớ để

thực hành nói cho kẻ khác nghe, trọn cả ngày đêm tu môn tam muội Niệm Phật. Hiền Hộ! Ông phải biết thiện nam thiện nữ này như việc trên đã thu hoạch được vô lượng vô số công đức vĩ đại trụ bực bất thối chuyển, tùy theo tâm nguyện đều được thành tựu. Nay Hiền Hộ! Sự kiện đã rõ ràng như vậy giờ đây ta lại nói thêm thí dụ để ý nghĩa càng rõ hơn.

Thí dụ như có người đem tất cả đất đai trong cả tam thiên đại thiên thế giới đều nghiền nát ra bụi rồi lại đem tất cả cây cỏ lá nhánh đủ cỡ lớn nhỏ cũng nghiền nát ra bụi. Lúc đó người này mới lấy một hạt bụi trong đồng bụi hết sức vĩ đại kia ra chia chẻ như thế số bằng đồng bụi trên, mỗi hạt bụi đều chia chẻ như thế cả lần lần cho đến hết số đồng bụi trên. Nay Hiền Hộ! Theo ý ông nghĩ thế nào? Số bụi kia nhiều hay ít?

Hiền Hộ đáp:

Hết sức nhiều, bạch Thế Tôn.

Phật lại tiếp:

Nay Hiền Hộ! Nếu có thiện nam thiện nữ nào đem số châu báu bằng như số bụi trên ra bố thí, ý ông lại nghĩ ra sao? Phước đức kẻ thiện nam thiện nữ này thu hoạch được sẽ nhiều không?

Hiền Hộ thưa:

Bạch Thế Tôn! Thật hết sức nhiều! Kẻ thiện nam thiện nữ này do hạnh bố thí trên đã thu hoạch phước đức nhiều vô lượng vô số.

Phật lại bảo:

Nay Hiền Hộ! Ta lại nói thêm cho ông nghe: Như kẻ thiện nam thiện nữ bố thí bảy báu bằng đồng bụi trên được phước như thế và kẻ thiện nam thiện nữ nghe môn tam muội Niệm Phật hiện tiền tạm thời sanh tin nhận, phân tích rõ ràng nhìn nhận pháp này chơn thật, tâm ý mở mang bằng lòng đọc tụng thọ trì cho đến tạm thời nói cho kẻ khác nghe tu hoạch được phước đức. Dem so sánh cả hai đàng lại thì phước đức kẻ dưới thật là vô lượng vô biên không thể tính đếm so sánh suy lường được, vượt bực kẻ trên rất nhiều.

Nay Hiền Hộ! Kẻ thiện nam thiện nữ nào nghe được môn tam muội sanh tâm tin nhận... vì nói cho kẻ khác nghe như thế thu hoạch phước đức vô lượng vô biên, huống gì kẻ thiện nam thiện nữ đối với kinh điển dạy về môn tam muội này sanh tâm tin nhận như chỗ được nghe thấy, thọ trì theo đức tin, diễn nói trên sự kinh nghiệm, thọ trì và thực hành theo như lời nói.

Khi ấy đức Thế Tôn muốn lập lại nghĩa trên nên nói bài kệ:

Nếu ai chắt bấu đầy tam thiên
Thành tâm hành hạnh bố thí độ

Ta bảo phước này dù rất nhiều
Nhưng không bằng nghe kinh công đức
Bồ tát mong cầu chứa phước đức
Tin hiểu thọ trì lại suy tưởng
Diễn giảng tu hành: Niệm tam muội
Phước thu hoạch được hơn trên nhiều.
Nghien ba ngàn cõi ra bụi cả
Lại chia hạt bụi bằng số trên
Đem báu bằng như số bụi đó
Thành tâm bố thí mức cứu cánh
Các Phật ca ngợi tam muội kinh
Chỉ đem một kệ dạy kẻ khác
Ta nói công đức của người này
Vượt lên phước thí trên rất nhiều
Nếu nói đầy đủ cho người nghe
Cho đến chỉ nói một chút ít
Suy gẫm tăng trưởng các căn lành
Lại hưởng lâu dài vô lượng phước.
Tất cả chúng sanh đều làm Phật
Tịnh huệ rốt cuộc chứng chơn như
Giả sử trong số ức nhiều kiếp
Kẻ phước kệ này khó cùng tận.
Các Phật lần lượt nhập diệt hết.
Nhiều ức số kiếp thường nói ra
Cũng không làm sao hết bờ phước
Của người duyên theo kệ kinh này.
Tất cả thế giới có trong đời
Bốn phương, trên, dưới và bốn góc
Chứa đầy đầy các báu lạ
Vì cầu phước báu đem dâng Phật
Công đức kẻ này khó lường được
Tính ra số bằng các thế giới.
Lại kẻ nghe được tam muội này
Khéo léo giảng nói, phước hơn trên.
Kẻ nào không nghi nơi kinh này
Vớ các pháp khác cũng rõ thấu
Chắc chắn dứt hẳn vào đường ác
Lại nhập thẳng tịch tam muội thiên.
Kẻ này nếu thường cúng dường ta
Chắc hưởng nhiều phước khó suy lường

Tăng trưởng đa văn chứng bồ đề
Do nghĩ nhớ Phật khen định này
Nay ta bảo ông lời thành thật
Nên siêng năng nhớ đừng buông lung
Nhứt tâm ca ngợi, lòng hăng hái.
Tự nhiên mau chứng bồ đề này
Lại vì cúng dường trăm số Phật
Có thể lãnh thọ tam ma đề
Dù ở vào đời cực ác độc
Tự sẽ mau chứng định vi diệu
Hoặc có thấy ta và tỳ kheo
Và ông Bồ tát Hiền Hộ đây,
Bồ tát như vậy thích đa văn
Quyết định sẽ đắc tam muội này
Hoặc ai nghe được thánh tam muội
Nói cho kẻ khác hay biên chép
Là đà la ni, Thế Tôn khen
Sẽ chứng tất cả Phật Bồ đề.
Nếu người hằng tưởng tam muội này
Tất cả chư Phật cùng ca ngợi
Sẽ đắc vô sanh và đa văn
Các Phật lần lượt dạy dỗ pháp.

Phẩm Thứ Sáu - Quán Sát

Đức Thế Tôn lại bảo Bồ tát Hiền Hộ:

Này Hiền Hộ! Nếu các đại Bồ tát nào muốn suy gẫm tam muội này, nên suy gẫm thế này: Như đức Thế Tôn của ta giờ đây đang ở trong chúng hội trời người giảng nói pháp trọng yếu. Này Hiền Hộ Bồ tát nhứt tâm suy tưởng các đức Phật Như Lai ngồi trên tòa sư tử đang giảng nói chánh pháp đủ tất cả tướng tốt hết sức đẹp đẽ đoan nghiêm kẻ ngắm không nhàm. Quán sát các tướng đại nhân, mỗi một tướng nên phải chí tâm quán kỹ tức sẽ thấy rõ các đức Như Lai, Ứng Cúng, Chánh đẳng giác, đã được thấy các ngài rồi, trước nên tự hỏi tại sao không thấy được đánh tướng? Vừa tự hỏi xong lại lần lượt quán các tướng cho rõ ràng. Quán như thế và nghĩ rằng tướng của đức Phật Như Lai vi diệu hiếm có. Nguyện cho con đời vị lai sẽ được thành tựu đầy đủ thân tướng vi diệu.

Nguyện cho con trong đời vị lai cũng được gìn giữ cấm giới một cách trong

sạch, oai nghi không thiếu.

Nguyệt cho con trong đời vị lai được hoàn mãn môn tam muội như vậy.

Nguyệt cho con đời vị lai thành tựu trí huệ giải thoát, giải thoát tri kiến như vậy.

Nguyệt cho con trong đời vị lai thành tựu viên mãn các thân tướng như thế liền đắc thành trí giác vô thượng, sau khi thành Phật cũng sẽ ở trong chúng hội trời người như thế giảng nói diệu pháp như đây.

Bồ tát quán sát đầy đủ các đức Như Lai cho đến khi thành tựu nhưt thiết trí rồi, lại nên suy gẫm trong đó ai là ta? Ai là của ta (ngã sở hữu)? Các Phật đắc Bồ đề, là thân đắc? Hay là tâm đắc? Nếu thân đắc, thân ngậy ngô vô giác vô tri giống như cây cỏ, gạch, vách, bóng trong gương. Còn bồ đề không sắc không hình, không phải bóng, không phải tướng trạng, không thể thấy biết, không thể chạm hiểu. Tại sao lại dùng thân ngậy ngô vô giác vô tri, không thấy, không biết, không phân biệt, không tác ý để đắc Bồ đề này? Bồ đề như vậy đã không hình sắc không tướng trạng bóng dáng, không thể thấy biết, không thể chạm hiểu, ai lại hành chứng trong đó?

Nếu như tâm đắc, tâm là vô sắc, không thể thấy được, Tâm là vô tướng không thể biết được, Tâm như thế đồng như ảo hóa, nhưng Bồ đề cũng vậy vô sắc không thể thấy, vô tướng không thể biết, vô lậu vô vi cũng đồng như ảo hóa, tại sao lại chứng được? Thế nào giác tri? Mà lại nói rằng thân tâm đắc bồ đề ư? Đại Bồ tát lúc quán sát như thế rõ ràng phân minh là thân tướng không đắc bồ đề cũng biết rằng tâm không đắc Bồ đề. Tại sao thế? Vì các pháp không có chuyện dùng sắc chứng sắc, dùng tâm chứng tâm. Nhưng sự kiện này ở trong ngôn thuyết dù biết tất cả là vô sắc, vô hình, vô tướng, vô lậu, không thể nhìn thấy không có chứng biết cũng không phải không chứng biết. Tại sao? Vì do tất cả thân Như Lai không thuộc hữu lậu, thân các ngài vô lậu, tâm cũng vô lậu. Vì các Như Lai tâm vô lậu nên sắc cũng vô lậu, lại nữa các đức Như Lai sắc vô lậu nên thọ, hành, thức cũng vô lậu. Lại nữa giới của các đức Như Lai cũng vô lậu, tam muội, trí huệ cũng vô lậu... cho đến giải thoát, giải thoát tri kiến cũng vô lậu như thế cho đến những lời lẽ của các đức Như Lai nói, đã nói, đương nói, sẽ nói và tất cả pháp được nói cũng đều vô lậu cả.

Hiền Hộ! Các Phật pháp như thế chỉ có người trí mới thông đạt được còn kẻ ngu không thể hiểu biết. Bồ tát lúc quán sát như thế biết tất cả pháp đều

không thể được. Tại sao không thể được? Vì nó là năng chứng? Không thể được. Thế nào chứng? Lại không thể được. Duyên gì chứng. Cũng không thể được. Quán sát như thế thể nhập vào tịch diệt định phân biệt các pháp cũng không phân biệt các pháp. Tại sao thế? Là vì các pháp không có.

Này Hiền Hộ! Như lửa chưa hiện khởi hoặc có người nói rằng: Ta hôm nay trước tiên làm tắt lửa này.

Này Hiền Hộ! Ý ông nghĩ thế nào? Lời kẻ này nói là thành thật chăng?

Hiền Hộ đáp:

Bạch Thế Tôn! Không thành thật.

Phật bảo:

Cũng giống như vậy, các pháp từ xưa đến nay hoàn toàn vô đắc, tại sao hôm nay lại có người nói lời rằng: Ta có thể chứng biết tất cả pháp, ta có thể thông suốt tất cả pháp, ta có thể giác ngộ tất cả pháp, ta có thể độ thoát tất cả chúng sanh đang ở trong sanh tử. Lời nói như thế không phải là chơn chánh. Tại sao ta nói như vậy? Là vì trong pháp giới vốn không có các pháp cũng không có chúng sanh. Tại sao lại nói rằng độ? Và độ cũng chỉ là nhơn duyên trong thế đế.

Phật bảo Hiền Hộ tiếp:

Thế nên các thiện nam thiện nữ nào nếu muốn thành tựu trí giác vô thượng cho đến trí giác Duyên giác, Thịnh văn cần nên phải quán sát tất cả pháp như vậy. Lúc quán sát sẽ nhập vào tịch diệt không có phân biệt không phải không phân biệt. Tại sao? Này Hiền Hộ! Tất cả pháp vốn không thật hữu, nếu định phân biệt tức là kẹt vào một bên, vượt lên trên ngoài lãnh vực suy lường, ngoài lãnh vực phân biệt, chỗ không chứng biết, chỗ không kinh doanh, chỗ không tập hợp, chỗ không nghĩ nhớ, chỗ không phát khởi. Này Hiền Hộ! Đó gọi là trung đạo.

Lại này Hiền Hộ! Trong chơn thật đệ nhứt nghĩa nếu còn kẹt một bên hay rơi vào chạng giữa đều không thể được. Tại sao? Này Hiền Hộ! Tất cả pháp dường như hư không bỗng lai tịch diệt, không phải hư vô không phải thường hằng, không có tích tụ, không có nơi dừng lại, không chỗ nương tựa, không tướng, vô vi, không có toán số. Này Hiền Hộ! Nó vốn không thể đếm tính

được, tại sao lại có toán số? Vì không đếm, nằm trong số đếm, nên không kẹt vào con số cho đến không có danh tự lời lẽ trí tính toán.

Này Hiền Hộ! Đại Bồ tát lúc quán sát các đức Như Lai như vậy không có chấp trước. Tại sao vậy?

Là vì tất cả pháp vốn không chấp trước bởi nó không có nơi chỗ để chấp trước, cũng không có cội rễ để đoạn trừ.

Hiền Hộ! Đại Bồ tát này nên suy nghĩ Tam muội Chư Phật hiện tiền như vậy, nếu thấy các đức Như Lai rồi không nên chấp giữ, không nên vịn theo. Tại sao? Này Hiền Hộ! Tất cả các pháp vốn không thể nắm giữ dường như hư không, thể tánh tịch diệt.

Này Hiền Hộ! Như đem chùy vàng đặt trong lửa đỏ nấu cho chảy ra lúc chảy nóng đến cùng cực, lại như viên sắt đỏ vừa từ lò gấp ra cháy đỏ nóng ran, kẻ có trí đâu thềm bốc tới. Tại sao? Bởi vì vàng chảy ra nước và hòn sắt đều nóng bốc vào chắc chắn cháy tay.

Cũng ý đó này Hiền Hộ! Bồ tát lúc quán Phật không nên vịn lấy chấp giữ việc đó cũng giống như vậy.

Thế nên Bồ tát lúc quán sắc Phật không nên sanh tâm đắm trước, cho đến quán thọ, tưởng, hành thức cũng không được đắm trước.

Lại nữa lúc Bồ tát quán về giới, định, trí, huệ, giải thoát, giải thoát tri kiến cũng không nên đắm trước.

Tại sao như vậy? Vì hễ còn chấp trước giữ lấy là không bao giờ có thể thoát ly sự khổ sanh tử, bởi sự khổ cũng do nguyên nhân lòng chấp trước.

Thế nên Bồ tát lúc quán sát Như Lai như thế không sanh ý tưởng chấp trước. Dù không chấp trước nhưng lại phải siêng năng cầu mong công đức thắng diệu như Chư Phật Thế Tôn. Đó là: Phật trí, Như Lai trí, trí vĩ đại, trí tự nhiên, trí tự tại, trí không thể nghĩ lường, trí khó tính kể, trí không gì ngang sánh được, trí như thiết trí. Nếu muốn cầu thể nhập những trí như thế suy gẫm quán sát tam muội niệm chư Phật hiện tiền.

Khi đó muốn cho thêm rõ nghĩa này, đức Thế Tôn lập lại bằng bài kệ:

Ví như gương sáng và dầu trong
Phụ nữ trang sức soi bóng mình
Kẻ ngu nhìn bóng lại đắm mê
Nơi nơi đeo đuổi cho thỏa lòng.
Ái tưởng điên đảo nơi cái Không
Không biết là pháp hư vọng sanh
Nếu có Bồ tát nghĩ như vậy:
"Bồ đề cam lộ trong tương lai
Ta cứu chúng sanh khỏi các khổ"
Gọi người vô trí tâm trước ngã.
Trong đệ nhất nghĩa không chúng sanh
Thế gian chỉ có sanh lão tử
Các pháp không tướng trắng đáy nước
Há có Bồ đề mà tìm cầu!
Hình tượng khác gì bóng trong gương
Nhu ảo như hóa như hư không
Phàm phu suy tưởng bị trói buộc
Hạng này bị buộc không vô thật.
Nếu có kẻ trí hàng Bồ tát
Biết đời điên đảo nên thấy chơn
Thông đạt không người, ai chịu khổ?
Vị này tương lai thành Phật đạo.
Vô ý phân biệt Phật Bồ đề
Tâm kia bỗng lai tự sáng trong
Không thấy sanh tử bùn như đục
Vị này chứng thật bậc tối thắng.
Tất cả sắc pháp đều vô lậu
Không thể phân biệt, vọng cũng không
Diệt trừ các dục tâm giải thoát
Kẻ biết như thế, chúng tam muội
Trước niệm các Phật thân vô tướng
Sau nghe các pháp vốn thanh tịnh,
Suy gẫm như vậy, niệm không thừa
Chúng tam muội này có khó đâu!
Thường nghĩ không tướng để quán sát
Liên diệt được cả những vi tế
Đôi tất cả sắc không phân biệt
Mắt dù có thấy, tâm không lụy,
Nếu lấy không thấy, là chúng định
Tất cả kẻ mù cũng chúng sao?

Cũng không dùng thấy, không không thấy
Điều này ngoại đạo đều mê mờ.
Thường ly tướng trạng mà suy gẫm
Thấy tâm thanh tịnh của các Phật
Nhận như thế rồi quán tất cả
Kẻ đó mau đắc tam muội này.
Nếu muốn quán sát tất cả Phật
Nên tưởng ngài ngồi giảng diệu pháp
Như ta hiện giờ nói pháp này.
Kẻ nào thích pháp nhìn thân ta
Đừng nên suy gẫm những gì khác
Chỉ nên nghĩ Phật dạy pháp diệu,
Chuyên nhớ như vậy đừng thấy khác
Vì cầu học rộng và nghe nhiều
Nhứt tâm quán ta dạy định này,
Ghi nhớ lại hết lời Phật nói.
Không lời diễn đạt, không sánh được.
Nếu muốn tâm vui và thân an
Cầu Phật công đức khó suy lường
Cho đến chứng đắc diệu Bồ đề
Nên cần tu học tam muội này.
Muốn cho trong sạch biển học sâu
Vì chúng sanh nên thường siêng cầu,
Kẻ này nên mau bỏ dục trần
Cần tu tam muội thù thắng này.

Phẩm Thứ Bảy - Giới Hạnh Đầy Đủ

Hiền Hộ Bồ tát lại bạch Phật:

Thưa Thế Tôn! Ngài rất là hy hữu đã có được tam muội siêu việt như thế.
Nếu như có các vị Bồ tát bỏ gia đình đi xuất gia tâm rất ưa thích giảng nói
về tam muội này cũng như quán sát nó. Bạch ngài! Các vị này nên nương
theo pháp nào để có khả năng giảng nói và quán sát?

Phật dạy:

Này Hiền Hộ! Nếu có Bồ tát bỏ gia đình đi xuất gia, hết lòng ưa thích và
mong muốn quán sát tam muội này, hàng Bồ tát xuất gia đó trước tiên hết

phải ghi nhớ các giới như vậy: giữ gìn giới hạnh cho trong sạch, giới hạnh không thiếu sót, không ô nhiễm, không như bản, không đả trước, không xao động, không bị chê trách, giới hạnh được bậc trí ca ngợi, giới hạnh được bậc thánh kính mến.

Này Hiền Hộ! Hàng Bồ tát xuất gia làm như thế nào để được giới hạnh trong sạch? Cho đến làm sao được giới hạnh bậc thánh kính mến?

Này Hiền Hộ! Hàng Bồ tát xuất gia nên y cứ theo Ba la đề mộc xoa thành tựu các oai nghi tế hạnh cho đến viên mãn các giới hạnh vi tế nhiều như bụi. Đối với các giới hạnh nên nghĩ đến sự thành tựu cao xa không chấp trước, lúc được nghe pháp không, vô tướng, vô nguyện tâm không sợ hãi không mê mờ. Hiền Hộ! Do như duyên đó hàng Bồ tát xuất gia thành tựu được giới hạnh không đả trước, giới hạnh được bậc thánh kính mến.

Khi ấy Bồ tát Hiền Hộ lại bạch Phật:

Thưa Thế Tôn! Hàng Bồ tát xuất gia do duyên có gì lại có giới hạnh không trong sạch, thiếu sót, nhiễm trước, ô uế, ý lại, giới hạnh bị kẻ chê trách, bậc thánh ghét bỏ?

Phật dạy:

Này Hiền Hộ! Nếu Bồ tát xuất gia nào còn giữ lấy đả trước nơi sắc, thọ, tưởng, hành, thức mà thọ trì cấm giới tu tập Phạm hạnh. Đã tu rồi còn có quan niệm: Hiện nay ta giữ giới, tu khổ hạnh, tu học như thế này, Phạm hạnh như kia, mong rằng đời vị lai ta sẽ được sanh lên cõi trời hay ở nhân gian một cách tự tại hưởng quả đầy đủ.

Hiền Hộ! Vì lý do này nên Bồ tát xuất gia thành tựu giới hạnh không trong sạch... cho đến giới bị bậc thánh ghét bỏ. Vì họ cầu có, muốn hưởng quả báo và mong thác sanh nơi an nhàn.

Này Hiền Hộ! Hàng xuất gia Bồ tát muốn tuyên nói và suy gẫm môn tam muội này trước tiên hết phải thành tựu giới hạnh trong sạch... cho đến giới được bậc thánh kính mến, luôn luôn ghi nhớ thực hành Bồ thí Ba la mật đó là những sự bố thí cao cả, bố thí pháp, bố thí siêu việt, bố thí vi diệu, bố thí tịnh diệu, bố thí vô thượng, thường siêng năng hăng hái không bỏ rơi trách nhiệm to tát dù là chỉ tạm nghỉ thôi.... Hằng nhứt tâm gìn giữ chánh niệm. Đức tin trong sạch không vương vít danh tiếng lợi dưỡng thế gian, không

mang lòng ganh tỵ. Thường hành khát thực, đúng như pháp xin ăn để nuôi thân hình, không nhận thỉnh riêng, lòng nhằm chán thế gian thích cảnh a lan nhã, tôn sùng dòng thánh, vâng giữ hạnh đầu đà dứt bật chuyện phiếm chỉ luận việc siêu thoát cõi đời. Yên lặng ở giữa đám đông ít lời lẽ thường tôn kính kẻ khác không dám khinh chê, bất cứ lúc nào cũng cảm thấy tự thẹn với mình hổ người đối với kẻ khác. Kẻ gia ân cho mình lòng hằng nhớ báo đáp, với kẻ thiện tri thức mong muốn được thân cận, với bậc sư tôn thì tùy thuận hầu hạ. Nếu gặp được kinh điển sâu xa sẽ hết lòng nghe nhận, tâm hằng không có niệm mỗi mết, đối với vị pháp sư xem như đấng cha lành hay bậc thiện tri thức cho đến coi như đức Như Lai, vì do người dạy pháp vi diệu này làm cho mình được thành tựu trí giác vĩ đại tăng trưởng tâm mến thích kính trọng.

Này Hiền Hộ! Nếu có Bồ tát đi đến nghe bậc Thỉnh Văn nói về kinh điển sâu xa như đây, lại đối với bậc pháp sư này không sanh tâm kính mến, tôn trọng, không nghĩ là bậc cha lành thiện tri thức, giáo sư hay chư Phật nên không thể thân cận cúng dường hầu hạ người đã dạy mình kinh này. Hiền Hộ! Ông phải biết hạng Bồ tát này sẽ không đủ năng lực để tin nhận, biên chép phổ biến ra, tuyên giảng về kinh này để nhờ đó chánh pháp được tồn tại.

Lại này Hiền Hộ! Nếu có Bồ tát nào được nghe hàng Thỉnh văn nói về kinh điển vi diệu như vậy sanh tâm tôn trọng coi vị pháp sư đó như là Phật gần gũi cung kính cúng dường hầu hạ. Bồ tát như vậy dù chưa tu học kinh này cũng tức là đã tu tập, chưa giải nói ra tức đã giải nói, có đủ năng lực làm cho diệu pháp tồn tại lâu dài trên cõi đời, không bị hủy hoại hay tiêu diệt. Tại sao thế? Là vì do có thể kính mến tôn trọng chánh pháp nên kinh này mới được tồn tại lâu dài trên thế gian. Này Hiền Hộ! Do nhơn duyên này giờ đây ta dạy ông: Người nào đối với vị pháp sư sanh tâm ưa mến, kính trọng, tôn quý, coi như thiện tri thức, bậc thầy, thậm chí có khi tưởng như chư Phật nên hết lòng hầu hạ cúng dường cung kính, người như vậy mới gọi là thực hành theo hạnh của ta, vâng lời ta dạy bảo.

Lại này Hiền Hộ! Hàng Bồ tát xuất gia quyết định muốn và suy gẫm tam muội này nên thường ở a lan nhã xa lánh đám đông, làng xóm bè đảng, chỗ tham cầu, không cất chứa lúa gạo món ăn, không tham đắm nơi y phục vật thức, không nhận lãnh tài sản vàng bạc. Không ham mê hằng nghĩ đến việc xả thân, xa lìa lòng tham đắm, thường tu pháp tử quán, luôn hổ thẹn không tạo điều ác gìn giữ chánh pháp. Không còn nghe hoặc, luôn xa lìa không nắm giữ các tướng. Tu từ tâm không mang oán hiềm phát khởi tình thương cao cả, không giận hờn tâm bình thản hằng vui vẻ xí xóa nào có ưa ghét gì

đến chúng sanh. Thường đi kinh hành phá trừ mê ngủ.

Này Hiền Hộ! Nếu Bồ tát xuất gia thực hành được pháp như thế sẽ có năng lực tu học, giải nói, suy gẫm về môn tam muội Niệm Chư Phật hiện tiền này.

Khi ấy Bồ tát Hiền Hộ bạch Phật:

Thưa Thế Tôn! Thật là hy hữu! Đức Như lai, Ứng cúng, Đẳng chánh giác dạy ra kinh điển thật hết sức sâu xa vi diệu siêu việt không thể suy lường được, nhưng các Bồ tát ở đời vị lai biếng nhát ỷ lại dù nghe được kinh điển này lại sanh sợ hãi kinh nghi thối lui không phát tâm ưa thích vui mừng. Lúc đó cũng có các Bồ tát siêng năng tinh chuyên ghi nhớ ưa thích pháp này giữ vững cùng khuyên người thọ trì, nếu được nghe pháp sư dạy cho pháp này dù phải xả thân nơi chánh pháp cũng không tiếc, không dăm trước danh tiếng không mong cầu lợi dưỡng, nghe nhận được pháp môn vi diệu như thế thường đọc tụng, ghi nhớ, suy gẫm nghĩa lý, thực hành như lời dạy, trong đời các Phật vị lai sẽ chỉ vì để thành tựu các công đức vĩ đại nên lòng luôn siêng năng hăng hái.

Lại có thiện nam thiện nữ đã từng cúng dường các đức Phật đời quá khứ vun trồng nhiều căn lành, hạng này rất hăng hái, vì mong muốn nghe pháp môn vi diệu nên phát ra đại thệ:

Dù phải khô kiệt da thịt, nát nghiền xương tủy, đốt cháy thân tâm, khổ hạnh liên tục nhưng con cũng không hề tạm thời biếng nhát mỗi một, do vì hằng mong thành tựu được kinh điển vi diệu nên siêng năng hăng hái phi thường chỉ muốn để thu phục các Bồ tát làm cho họ nghe nhận kinh điển này liền sanh đức tin, tâm vui vẻ.

Khi ấy Thế Tôn khen Bồ tát Hiền Hộ:

Hay lắm! Hay lắm! Này Hiền Hộ! Đúng như vậy! Đúng như lời ông nói! Ta hết sức vui vẻ công nhận, tất cả ba đời chư Phật Thế Tôn số nhiều như cát sông Hằng cũng đều công nhận thế.

Hiền Hộ lại thưa:

Bạch Thế Tôn! Nếu như có Bồ tát tại gia còn ở thế gian nghe được môn tam muội này muốn được quán tưởng, nói cho kẻ khác nghe hoặc trọn một ngày đêm thực hành, người này gìn giữ bao nhiêu pháp hành để thành tựu được

tam muội và có năng lực dạy bảo kẻ khác.

Phật dạy:

Này Hiền Hộ! Hàng Bồ tát gia còn ở trong thế gian lại mong muốn tu tập môn tam muội niệm Phật hiện tiền này hoặc trọn một ngày đêm hay đôi giờ, nay ta nói cho ông nghe: Hàng tại gia này còn ở trong thế gian cần nên có đức tin chơn chánh, không keo kiệt hăng bố thí giúp đỡ hoặc ít nhiều hay cho tất cả không mong cầu quả báo, nên quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng, không thờ trời cũng không lễ bái, không có lòng ganh tỵ lại hăng vui theo, sanh sống theo như Phật pháp giữ mình cho trong sạch, không mê gái không đắm say mê thiếp, không nhiễm thế tục, không bo bo ôm ấp tài sản châu báu, hăng ưa thích hạnh xuất gia cạo bỏ râu tóc, thường ở chốn già lam tu bồ đề không nghĩ đến thừa nào khác, gặp bậc thầy bôn giữ niềm cung kính. Được vị pháp sư nói cho nghe tam muội này, đối với vị đó sanh lòng kính mến tôn trọng xem như là bậc thiện tri thức, giáo sư, thậm chí như Phật, đem dâng cúng những gì người cần thiết, hăng nghĩ đến ân đã dạy cho mình diệu pháp này nên luôn tìm cách đáp trả.

Này Hiền Hộ! Bồ tát tại gia lúc còn ở thế gian ông nên dạy họ thực hành các pháp như trên sau đó mới chỉ cho họ môn tam muội này, cách suy gẫm và tu tập như thế

Phẩm Thứ Tám - Thọ Ký

Khi ấy Bồ tát Hiền Hộ thưa:

Bạch Thế Tôn! Ngài rất là hy hữu đã vì hàng Bồ tát tại gia, xuất gia đức tin thuần thực hâm mộ diệu pháp dạy cho họ pháp vô thượng, để họ an trụ trong vô lượng pháp hành sau đó họ sẽ được quán sát và giảng giải tam muội này.

Bạch Thế Tôn! Sau khi ngài diệt độ môn tam muội này còn phổ biến trong cõi Diêm phù đề không?

Phật dạy:

Sau khi ta diệt độ khoảng bốn chục năm kinh tam muội này còn phổ biến trong cõi Diêm phù đề. Qua năm trăm năm sau lúc chánh pháp diệt, tà kheo tạo điều ác, lúc chánh pháp bị phi báng, lúc chánh pháp bị phá hoại, lúc ít

người giữ giới hạnh, hạng phá giới tăng trưởng, lúc các nước đánh nhau. Vào khoảng trong vòng trăm năm này có chúng sanh nào thiện căn bền vững khi xưa đã từng gần gũi chư Phật cúng dường tu hành gieo hạt giống lành, nhờ vậy hàng trượng phu này được kinh điển như thế đem ra lưu hành và do đó kinh được phổ biến trở lại trong thế giới Diêm phù đề. Đây là nhờ oai thần của Phật nên khiến cho họ sau khi ta diệt độ được nghe kinh này rồi sanh vui mừng biên chép phổ biến, thọ trì đọc tụng, suy gẫm ý nghĩa, dạy bảo kẻ khác, thực hành như lời dạy.

Khi đó Bồ tát Hiền Hộ và chàng Ly Xa Bảo Đức vừa nghe Như Lai nói chánh pháp diệt thương khóc nước mắt rơi xuống như mưa mới cùng rời chỗ ngồi đứng dậy, sửa sang y phục ngay ngắn trích áo bày vai mặt, gối mặt quý chাম đất cung kính thưa rằng:

Trong vòng trăm năm sau năm trăm năm đức Như Lai nhập Niết Bàn là lúc chánh pháp diệt, lúc các sa môn điên đảo, chánh pháp bị phỉ báng, phá hoại, kẻ giữ giới ít oi phá giới lại tăng, bậc hộ pháp hiếm hoi, kẻ sống phi pháp lại nhiều, chúng sanh chịu ly loạn, các nước đánh nhau, khi ấy chúng con sẽ đọc tụng thọ trì suy gẫm nghĩa lý kinh điển tam muội vi diệu này, lại còn đem giảng nói cho kẻ khác nghe. Tại sao chúng con hành động như vậy? Là vì tâm chúng con không nhàm chán, không tri túc đối với kinh điển Như Lai dạy bảo, vì chúng con có khả năng nghe nhận, biên chép phổ biến, đọc tụng thọ trì, suy gẫm nghĩa lý tu hành và giảng nói cho kẻ khác.

Khi ấy có các cư sĩ thuộc giới thương gia tên là Đà Ha Cấp Đa và Na La Đạt Đa Ma Nạp v.v... xót thương chánh pháp diệt nước mắt rơi đầm đìa cũng cùng đứng dậy thưa:

Bạch Thế Tôn! Chúng con nguyện bảo vệ kinh điển Như Lai nói và kẻ thọ trì kinh điển làm cho được tăng trưởng. Chúng con sẽ gìn giữ kinh điển vi diệu do Như Lai dạy được lưu hành phổ biến và tồn tại lâu dài trên đời. Do vì kinh điển này đã từng trong vô lượng số kiếp đem lại nhiều quả trí giác vô thượng cho chúng sanh.

Bạch Thế Tôn! Chúng con được nghe pháp hy hữu xin nguyện hết lòng thọ trì suy gẫm ý nghĩa, đem dạy lại cho người để pháp được phổ biến.

Bạch Thế Tôn! Với pháp sâu xa tất cả thế gian khó có người tin, con sẽ vì chúng sanh trước tiên gây thiện căn cho họ sau đó sẽ giảng giải ý nghĩa.

Khi đó trong chúng có năm trăm tỳ kheo tỳ kheo ni cư sĩ nam cư sĩ nữ nghe đức Như Lai nói chánh pháp hoại diệt trong thời gian sắp đến lòng cảm thấy đau nhói nước mắt tuôn rơi, đều đứng dậy sửa sang y phục trịch áo bày vai mặt, gói mặt quỳ chầm đất cung kính chấp tay thưa:

Bạch Thế Tôn! Chúng con xin nguyện thọ trì chánh pháp của Như Lai. Còn các bậc đại sĩ thiện trượng phu vào lúc này đã làm bậc y chỉ cho chúng con, đã che chở dạy dỗ làm chúng con hiểu được ý nghĩa chơn thật của kinh điển sâu xa mà Như Lai đã dạy và nhờ đó chúng con thực hành như Pháp. Cúi xin Thế Tôn ngài hãy thọ ký rõ ràng cho các thiện trượng phu và chúng con. Vì con và các ngài đó đủ có năng lực gìn giữ chánh pháp và người thọ trì.

Đức Thế Tôn liền mỉm cười từ miệng toát ra ánh sáng màu vàng ròng soi khắp mười phương các thế giới Phật, và ánh sáng trở về chỗ Phật, xoay quanh Như Lai ba vòng theo chiều mặt xoay lên đến đỉnh đầu thì biến mất.

Tôn giả A Nan thầm nghĩ lúc Thế Tôn cười chắc có việc gì lạ ta nên hỏi ngài gì có gì Ngài cười.

Nghĩ vậy xong, ngài đứng dậy sửa sang y phục lại, trịch áo bày vai mặt, gói mặt chầm đất chấp tay hướng về Phật dùng kệ thưa:

Tâm ngài trong sáng hạnh không như
Có đại oai đức, thần thông lớn
Cao cả đáng tôn trọng cõi đời
Hiện hiện khác gì ánh trăng trong.
Thánh trí vô ngại, tâm giải thoát
Tiếng Ca Lãng tối thượng cõi trời
Tất cả dị luận không xao động
Nay bỗng mỉm cười do duyên gì?
Thông đạt chánh chơn vì con nói
Đáng lưỡng túc đem nhiều lợi ích
Nên nghe âm thanh vi diệu này
Con sẽ hết lòng vui hớn hở.
Chẳng lẽ Thế Tôn luống cười khan?
Khi Phật phóng quang có người lành
Thưa ai hôm nay được lợi lớn?
Ai trong phút này được chứng chơn?
Ai hiện giờ đây được quán đánh?
Ai phút bây giờ lên ngôi Phật?

Ai hiện tại đem lợi cho đời?
Ai sẽ nói hết kho Phật pháp?
Ai hằng thường trụ trong Phật trí
Mà đức Thế Tôn hiện duyên cười?
Phật liền dùng kệ đáp lại:

A Nan! Ông thấy Hiền Hộ không?
Cùng năm trăm người ông giáo hóa
Thân tâm vui vẻ lời thành thật
Bọn họ tương lai được pháp này.
Bọn họ nhứt tâm nhìn ngóng ta
Bất cứ lúc nào cũng như vậy.
Đối trước nơi ta phát đại nguyện,
Họ sẽ tương lai đạt đạo này.
Lại có tám chúng đứng dậy thưa
Trong đó năm trăm là thượng thủ
Họ sẽ ở vào đời pháp hoại
Vì cả thế gian nói pháp này.
Ta cũng bảo ông biết như vậy:
Họ là kẻ có trí vô ngại
Nào từng chỉ ở đời một Phật
Đứng dậy chấp tay kính Thế Tôn,
Ta quán khi xưa vô lượng đời
Trải qua tám muôn các đức Phật
Tám người đã từng đứng dậy thưa
Lại cũng hộ trì diệu pháp này
Trước đó tám muôn ức do tha
Cũng gặp vô số Phật như thế
Tâm được giải thoát, tiếng đồn xa.
Lúc đó hạng này đã thọ trì
Nay lại ở trong diệu pháp ta
Làm thượng thủ hạng giữ lợi ích
Bọn họ sau khi ta diệt độ
Đem xá lợi ra để cúng dường.
Khéo giữ các Phật sự của ta
Đặt trong rương hộp khắp mười phương
Xây tháp giữa đồng hay trên núi
Dặn dò trời rồng và kim điều:
Các ông nương tựa kinh pháp này
Mạng dứt sẽ đều lên cõi trời

Sau đó trở lại chốn nhân gian
Thường sanh vào nhà họ sang trọng
Khéo gìn việc Bồ đề của ta
Lại phát đại nguyện theo bản tâm,
Hoặc vì chánh pháp đến nước người
Để tìm cầu kinh sâu như thế
Đắc rồi lại truyền trao kẻ khác
Do tâm vui vẻ không ganh tỵ.
Cầu pháp tinh thành không biếng nhát
Khinh tài nhẹ mạng há yêu thân!
Hàng phục tất cả ngoại đạo luận
Hằng đem chánh pháp ban cho họ.
Lúc đó không ai thọ trì kinh
Cũng không đọc tụng, dạy kẻ khác.
Chỉ có năm trăm đảng hiền này
Và tám đại Bồ tát như thế
Tương lai miền Bắc truyền diệu pháp
Phổ biến kinh điển rất sâu xa.
Như thế tỳ kheo và ni chúng
Các cư sĩ nam cư sĩ nữ.
Trí khéo, không hiểm, lên pháp sư
Sẽ thành bậc chánh giác đức lớn.
Kẻ này từ đây đến khi chết
Không bao giờ sa vào đường ác
Trong các đời sanh được may mắn
Gặp gỡ Bồ đề việc hy hữu
Đã xa lìa hẳn các đường ác
Lại tránh không gặp các nạn tai
Công đức khó biết được ngần mé
Hưởng phước như thế nhiều vô cùng
Sẽ gặp được Phật Di Lặc
Tâm hằng tương xứng với Phật này
Cúng Phật cung kính lợi chúng sanh
Chỉ vì mong cầu trí Bồ đề
Vào khoảng mạt thế lúc pháp diệt
Họ cũng lại thường giữ gìn pháp
Có thể ở vào khoảng Hiền kiếp
Làm cho thế gian khắp sáng soi
Bảo vệ kinh này cùng mọi nơi,
Trụ chỗ không sợ giữa ba đời

Tương lai số ức các đức Phật
Khó thể tính lường và nghĩ suy
Đều cúng dường hết, rộng tu hành
Hàng giữ gìn các thắng Phật sự
Nay đây Hiền Hộ đại Bồ tát
Và ông Bảo đức, báu trong chúng
Thương chủ Cấp Đa Đà Ma Da
Sẽ được gặp Phật nhiều hằng sa
Nghe và lãnh thọ kinh vô lượng
Nếu có chúng sanh được nghe tên
Hoặc lúc tỉnh táo hay ngủ nghỉ
Hạng này được trời người tôn kính
Nếu có chúng sanh vừa nghe tên
Liên sanh kính tin và tùy hỷ
Tất cả thành Phật không nghi ngờ
Huống gì cúng dường với các Phật
Họ được thọ ký khó nghĩ lường
Sống lâu, pháp trụ cũng vô lượng
Lợi ích rộng lớn không cùng tận
Công đức trí huệ cũng khó biết.
A Nan nếu người trì kinh này
Biên chép đọc tụng và ghi nhớ
Ông nên quyết định sanh kính mến
Không nên xa họ năm trăm dặm,
A Nan! Nếu người trình kinh này
Tự siêng năng mong cầu bền vững
Giữ giới trong sạch, bỏ ngủ nghỉ
Chắc chắn đắc được diệu tam muội
Trong luật ta dạy về Mộc Xoa
Các hạng tỳ kheo ở Lan nhã
Thường hành đầu đà không xả bỏ
Đắc được tam muội rất chắc chắn.
Tất cả thỉnh riêng đều từ chối
Dù là vị ngon cũng bỏ qua
Coi thầy như Phật tâm cung kính
Ai nói họ không chứng tam muội?
Trước hết rõ cả tham sân si
Xả bỏ ngã mạn và ganh tỵ
Tinh không nhớ bợn niệm vô vi
Đọc tụng suy gẫm tam muội này

Nếu có Bồ tát còn tại gia
Tâm hằng bền vững việc xuất gia
Thọ trì đọc tụng thành nghiệp miệng
Tâm hằng nhớ học tam muội này,
Luôn giữ gìn năm căn bản giới
Cũng thường thọ trì bát quan trai
Hằng xả tài sản cúng chùa tháp
Đọc tụng quán sát môn tam muội,
Không có mê say hàng thê thiếp
Không đắm nữ sắc và tài sản,
Giữ hạnh cư sĩ hằng hồ thẹn
Chỉ một lòng nhớ tam muội này.
Không khởi tâm hại các kẻ khác
Chỉ nghỉ suy bỏ các chơi giỡn
Không kẹt nơi nào, tâm an nhẫn
Chỉ nhớ một môn tam muội này.
Chớ nên ôm giữ các tài vật
Hoa hương phấn thoa và vòng hoa
Không đắm nơi nào, hằng an nhẫn
Tam muội như thế luôn giữ gìn.
Nếu tỳ kheo ni cầu kinh này
Nên phải quy kính, bỏ ganh tỵ
Bỏ đù, cống cao và ngã mạn
Chứng được bồ đề nào khó gì.
Nên phải siêng năng trừ mê ngủ
Tất cả mong cầu đều bỏ lìa
Tâm mến pháp, nuôi mạng trong sạch
Chỉ đọc tụng kinh tam muội này,
Hằng không hợp tác với tham dục
Không nổi sân hận dày vò người
Không đem dây ma trói chúng sanh
Chỉ một lòng trì môn tam muội
Không do nịnh hót mà hành động
Không ham áo đẹp và hương xoa
Không nói hai lưỡi chia cách người
Chỉ biết môn tam muội phải trì.
Tiếng sắc gái trai nào bợn tâm
Tịch tịnh hết rồi mới nghĩ bậy
Kính thầy nào khác đức Phật đà
Và chỉ thọ trì niệm tam muội.

Sanh ra xa lìa các đường ác
Trong biển Phật pháp nào tin suông
Phá trừ các chướng trong ba cõi
Mong muốn lãnh thọ tam ma đề.

Phẩm Thứ Chín - Công Đức Thọ Trì

Khi ấy Bồ tát Hiền Hộ, chàng thanh niên Ly Xa Bảo Đức, thiện thương chủ phú hộ Da Ha Cấp Đa, Na La Đạt Ma Nạp, Thủy Tiên cùng với năm trăm đồ chúng nghe lời Phật dạy đều lấy làm vui mừng liền đem năm trăm y phục tuyệt đẹp dâng lên Thế Tôn và cúng dường ngài nhiều phẩm vật khác.

Đức Thế Tôn mới bảo A Nan:

Này A Nan! Hiền Hộ Bồ tát lúc nào cũng thường làm bậc thầy của năm trăm đồ chúng dạy cho họ các ý nghĩa trọng yếu của các pháp, giáo hóa vỗ về làm cho họ vui vẻ. Do có vui nên bọn họ sanh tâm tùy thuận, chơn thật, trong sạch ly dục phá trừ các phiền não không bị nó bao bọc trôi buộc

Liền đó năm trăm người nhứt tâm chấp tay cung kính làm lễ Phật và lui ngồi một bên.

Hiền Hộ mới thưa:

Bạch Thế Tôn! Đại Bồ tát cần đủ mấy pháp mới có khả năng đắc môn niệm Phật tam muội này?

Phật dạy:

Này Hiền Hộ! Nếu đại Bồ tát có đủ bốn pháp như sau sẽ đắc được tam muội. Một là không đắm say lý thuyết của tất cả ngoại đạo, hai là không ưa tất cả việc ái dục, ba là thường không bỏ rơi công đức đầu đà, bốn là luôn nhàm chán ba cõi các chỗ thọ sanh do phiền não. Bồ tát thành tựu bốn pháp này sẽ đắc tam muội.

Này Hiền Hộ! Nếu thiện nam thiện nữ đọc tụng thọ trì kinh tam muội này, hoặc có lúc đem ra giảng nói cho kẻ khác hiện tiền liền được năm thứ công đức: một là không bị tất cả các độc tổn hại, hai là không bị tổn thương bởi binh khí gậy gộc, ba là không bị tai nạn nước: chết chìm v.v... bốn là không

bị lửa dữ đốt cháy, năm là không bị ác vương, huyện quan có dịp làm hại.

Tại sao được như thế? Là vì nhờ sức từ tâm của tam muội.

Này Hiền Hộ! Giả sử thế gian lâm vào kiếp hoại cả thế giới chìm đắm trong biển lửa, trời đất cháy đỏ rực, nếu như có kẻ thọ trì kinh này hoặc trai hay gái dù có bị rơi vào lửa đỏ nhưng nhờ oai thần của tam muội, lửa đỏ liền tắt, không bao giờ có chuyện không tắt.

Hiền Hộ! Kẻ thiện nam thiện nữ lúc thọ trì kinh này không bao giờ bị ác vương, ác huyện quan, trộm cướp, sư tử, cọp, sói, rắn độc làm hại. Lúc họ tu hành kinh này cũng không hề bị dạ xoa, la sát, ngạ quỷ, cừu bàn trà, tỳ xá xà cho đến tất cả loài phi nhân cản trở phá hoại được. Kẻ thiện nam thiện nữ lúc đọc tụng kinh này, lúc suy gẫm ý nghĩa, lúc giảng nói cho người, lúc nhập vào tam muội, lúc hành phạm hạnh cũng không xảy ra việc mất y mất bát cho đến các việc chướng ngại, trừ ra do dư báo đời trước xoay chuyển không được. Kẻ thọ trì kinh tam muội này cũng không mắc bệnh mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, tâm, các hoạn nạn khác cho đến tai nạn nguy kịch táng mạng, chướng ngại phạm hạnh. Kẻ thiện nam thiện nữ được nghe, thấy, biết đầy đủ về kinh tam muội như thế nếu như họ không gặp được Phật, không gìn giữ chánh pháp lại phá hoại tăng trái nghịch với Phật Bồ đề, thật là việc không bao giờ có thể xảy ra!

Này Hiền Hộ! Kẻ thiện nam thiện nữ thọ trì kinh này được tất cả trời, rồng, dạ xoa, càn thất bà, a tu la, ca lâu la, khẩn na la, ma hầu la đà, nhân phi nhân, bốn đại thiên vương, Đạo lợi thiên vương, phạm thiên vương cho đến các đức Phật Thế Tôn đều hết lòng ca ngợi.

Lại này Hiền Hộ! Thiện nam thiện nữ thọ trì kinh này luôn luôn được sự mến kính của tất cả trời, rồng, dạ xoa, càn thất bà, a tu la, ca lâu la, khẩn na la, ma hầu la đà, nhân, phi nhân, bốn đại thiên vương, Đạo lợi thiên vương, đại phạm thiên vương, các hàng bồ tát cho đến tất cả chư Phật Thế Tôn.

Lại nữa kẻ thiện nam thiện nữ nhờ sức của kinh nên luôn luôn được sự bảo vệ của tất cả trời, rồng, dạ xoa, càn thất bà, a tu la, ca lâu la, khẩn na la, ma hầu la đà, nhân, phi nhân, bốn đại thiên vương, Đạo lợi thiên vương, đại phạm thiên vương, tất cả hàng Bồ tát Phật Thế Tôn.

Các bậc Bồ tát cho đến chư Phật Thế Tôn trong ngày đêm hoặc trong giấc mộng, các ngài hiển hiện hình tượng tự xưng danh hiệu rồi xoa đầu an ủi

người trì kinh tam muội này và khen ngợi cùng khuyến khích họ.

Lại nữa kẻ thiện nam thiện nữ dù chưa từng nghe đến các kinh điển khác ngoài kinh này nhưng nhờ sức oai thần tam muội nên khiến xui tự nhiên có người đến nói hay năm mơ nghe được, nghe rồi ghi nhớ rành rẽ không quên.

Này Hiền Hộ! Ta nói về công đức của kẻ thiện nam thiện nữ chỉ tạm thời thọ trì kinh tam muội vì diệu này dù trải qua nhiều kiếp cũng chưa hết được, huống chi kẻ đã nghe được tam muội này rồi y theo lời dạy tu hành, sống như chánh pháp.

Sau đó Thế Tôn nói lên bài kệ để lập lại nghĩa trên:

Nếu người có khả năng giải thích
Tam muội tịch tịnh của chư Phật
Giả sử ta nay nói công đức
Khác nào hạt cát giữa sông Hằng.
Nếu vì kẻ khác nói tam muội
Nước không nhận chìm, lửa không cháy
Không bị thương tổn bởi dao gậy
Ác vương, ác quan không hại được
Nếu hay đọc tụng tam muội kinh
Nào sợ tất cả việc khủng bố
Oai lực kinh này diệt trừ hết
Ngay cả nọc độc của đại xà.
Kẻ thọ trì được kinh điển này
Cũng không sợ sệt các kẻ ác
Dạ xoa, la sát và các rồng
Bọn này đâu có dịp làm hại.
Nếu ai giải nói tam muội này
Họ không mắc bệnh và nạn tai
Sanh ra báo nhãn không hề mờ
Lời nói êm ái, biện luận hay.
Nếu người thực nghiệm thiền thâm diệu
Thân thể mạnh mẽ không bệnh hoạn
Cả đời xa hẳn các ác sắc
Nào có lo phải sa địa ngục.
Nếu ai đọc tụng kinh tam muội
Được trời, long thần đều bảo vệ
Da xoa, la sát kẻ oán thù

Vừa đến đã hoảng cùng bỏ chạy.
Nếu ai nói kinh cho kẻ khác
Trời, rồng, dạ xoa lòng mừng vui
Các trời tối ngày luôn ca tụng
Chư Phật Thế Tôn thương như con.
Nếu vì kẻ khác đọc kinh này
Không có nghi nan tất cả pháp
Được dung nhan đẹp khó ai bì
Há lại thôi giảm Bồ đề đạo
Nếu người đem dạy cho kẻ khác
Dù gặp vua ác, dân ly loạn
Vào năm khô hạn, lúa gạo thiếu
Không bao giờ đói, hoặc bị hại.
Nếu người giải nói tam muội này
Thu hoạch công đức khó suy lường
Dù có loài ma hại chúng sanh
Cũng khó đặng đến lông hay tóc
Ta đã nói về kẻ trì kinh
Các nạn, sợ hãi và phiền não
Không có bao giờ tổn hại đặng
Chỉ trừ nghiệp trước cố định rồi.
Nếu ai bảo vệ đặng kinh này
Chính họ là trưởng tử của Phật
Ta đã ca ngợi họ lâu rồi
Đời tương lai cũng sẽ khen ngợi.
Nếu ai gìn giữ pháp thế này
Tự nên luôn sanh lòng hoan hỷ
Đều nên phổ biến chớ bỏ rơi
Lời Phật hôm nay dạy như vậy.

Phẩm Thứ Mười - Mau Chứng Bồ Đề

Phật lại bảo Hiền Hộ Bồ tát:

Này Hiền Hộ Ta nhớ thuở xa xưa cách đây cũng đã Vô số kiếp rồi, lúc bấy giờ có một Phật hiệu là Vô úy vương Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri, Minh hạnh túc, Thiện thế, Thế gian giải, Vô thượng sĩ, Điều ngự trượng phu, Thiên nhân sư, Phật Thế Tôn. Đương lúc ngài ra đời có một ông phú hộ tên là Tu đạt đa cùng với hai muôn người nữa đồng đến chỗ Phật Vô úy vương ngự làm lễ đầu chাম sát chân Thế Tôn, lễ xong ngồi qua một bên và Tu đạt

đa cầu thỉnh đức Phật Vô úy giảng rộng ra ý nghĩa tam muội sâu xa như thế. Khi ấy đức Phật Vô úy Vương biết ông phú hộ có đức tin sâu dày thật tâm muốn nghe tam muội này, nên liền tùy thuận giảng giải ra.

Này Hiền Hộ! Tu đạt đa nghe được tam muội Phật dạy ra, liền đọc tụng thọ trì, suy gẫm ý nghĩa thực hành như lời. Đã thực hành xong lại bỏ gia đình cạo râu tóc đi xuất gia mặc áo cà sa, y theo giáo pháp của Vô Úy Vương Như Lai. Trải qua tám muôn năm, suy gẫm gìn giữ tam muội này, lại thọ trì tất cả pháp mà đức Vô Úy Vương dạy ra. Sau đó lại nghe các Như Lai khác nói về pháp này cũng thọ trì cả, vun trồng rất nhiều căn lành nơi các Phật có thể thành tựu nhiều việc vĩ đại không suy lường được. Sau đó bỏ thân liền sanh lên trên Tam thập tam thiên, trong kiếp đó lại gặp đức Phật thứ hai, đức Phật đó sanh từ cõi trời Đao lợi xuất gia thành đạo tên là Diễm Đức Như Lai, Ứng cúng, Đẳng chánh giác. Tu đạt đa lại xuất gia tu hành theo giáo pháp của Diễm Đức Như Lai trải qua tám muôn bốn ngàn năm cũng vẫn quán tưởng tam muội này. Kế đó Tu đạt đa lại gặp đức Phật thứ ba xuất thân từ gia đình Bà la môn rồi cũng xuất gia thành đạo hiệu là Quang Vương Như Lai, Ứng cúng, Đẳng chánh giác, Tu đạt đa xuất gia tu hành theo pháp của Quang Vương Như Lai cũng trải qua tám muôn bốn ngàn năm thường hằng suy gẫm tam muội này.

Hiền Hộ! Từ đó về sau ông Tu đạt đa lại trải qua hơn trăm kiếp nữa thành tựu được trí giác vô thượng. Hiền Hộ! Ông nên biết phú hộ Tu đạt đa đâu có phải là người nào xa lạ chính là đức Nhiên Đăng Như Lai, Ứng cúng, Đẳng chánh giác đời quá khứ.

Này Hiền Hộ! Thế nên biết rằng ông Tu đạt đa nhờ lòng ưa thích chánh pháp lại có năng lực cầu pháp như thế nên mau thành tựu được trí giác vô thượng.

Này Hiền Hộ! Giờ đây ông hãy quán sát tam muội này, vì các Bồ tát và hàng chúng sanh mà làm đôi chút việc ích lợi vĩ đại này, chính là sẽ được tất cả trí địa của chư Phật, lại có thể gìn giữ bề cả đa văn của tất cả chư Phật. Hiền Hộ! Vì vậy các ông nên siêng năng mong cầu tam muội này, thường thích ưa nghe, đọc tụng thọ trì, suy gẫm tu hành, đã nghe nhận rồi lại khuyên bảo kẻ khác đọc tụng thọ trì, giải thích nghĩa lý để cho họ hằng hái mong cầu, tin nhận được, chánh niệm quán tưởng, tu hành như lời.

Này Hiền Hộ! Nếu người siêng năng mong cầu đọc tụng thọ trì chánh niệm tu hành, phổ biến lưu hành tam muội này không bao lâu sẽ chứng được các Phật trí, Như Lai trí, đại tự tại trí, bất tư nghị trí, bất khả xứng trí, vô đẳng

đăng trí, nhứt thiết trí cho đến trí bất cộng

Này Hiền Hộ! Nếu kẻ nào là kẻ nói giỏi họ sẽ nói rằng: Tam muội này chính là đôi mắt sáng của các vị Bồ tát, là cha mẹ của tất cả Bồ tát, nguyên động lực đem lại tất cả Phật trí cho các Bồ tát. Hiền Hộ! Kẻ nào nói như vậy là nói rất giỏi về tam muội này.

Này Hiền Hộ! Lại có kẻ thiện nam thiện nữ lúc nói rất hay chính là nói rằng: Tam muội này tức là Phật tánh, pháp tánh, tạng tánh, là Phật địa, biển đa văn, công đức kho báu đầu đà vô tận, là kho công đức vô tận của chư Phật, là kho báu vô tận phát sanh ra các nhẫn lực, là nguyên động lực sanh ra đại từ, đại bi và bồ đề. Hiền Hộ! Đó là kẻ nói rất hay về tam muội này.

Này Hiền Hộ! Nếu có người nói rằng: vua tam muội đầy đủ năng lực phá tan các pháp đen tối, soi sáng tất cả đại pháp, kẻ đó đáng coi là nói rất hay về tam muội này.

Hiền Hộ! Ông nên quán sát Bồ tát tu niệm Phật hiện tiền tam muội, vì các chúng sanh hằng đem cho họ sự lợi ích vĩ đại, cho đến tất cả hàng bồ tát trụ ở cõi này nhìn thấy khắp mười phương tất cả thế giới chư Phật Thế Tôn, liền qua chỗ các Phật cung kính lễ bái nghe nhận chánh pháp, cúng dường chư tăng nhưng cũng không tham đắm.

Vì lý do này, các Bồ tát muốn thành tựu tam muội vương nên luôn luôn siêng năng tinh chuyên quán sát pháp tứ niệm xứ.

Này Hiền Hộ! Thế nào là pháp tứ niệm xứ của Bồ tát? Đó là Bồ tát luôn luôn chuyên tâm quán sát tất cả thân hành nhưng rất ráo không thấy tất cả các thân, luôn luôn chuyên tâm quán sát thọ hành nhưng cũng không thấy tất cả tâm, luôn luôn chuyên tâm quán sát pháp hành nhưng cũng không thấy tất cả các pháp.

Này Hiền Hộ! Các việc như vậy ai có khả năng tin nhận được? Duy chỉ có bậc Lậu tận A la hán Bồ tát thôi chuyên.

Hiền Hộ! Tất cả phàm phu ngu mê đối với môn tam muội niệm Phật hiện tiền, thường nên suy tưởng đến chư Phật Thế Tôn không đặng sanh chấp trước lại cũng suy tưởng các Phật Thế Tôn nói pháp như đây nhưng cũng không chấp trước, lại cũng suy gẫm ta nghe nhận pháp nhưng đều không nên đắm trước tất cả hữu vi. Tại sao lại hành động như thế? Này Hiền Hộ! Là vì

các pháp đều không, bỗng lại vô sanh. Vì các pháp không thể niệm, không có chỗ niệm. Các pháp xa lìa tuyệt hẳn tâm tướng, vì các pháp không thể chấp trì, chơn như không thể đắc được. Các pháp không bị nhiễm dơ như hư không, các pháp trong sạch vì xa hẳn tướng chúng sanh, các pháp trong sạch vì xa hẳn tướng chúng sanh, các pháp không ô trược vì nhơn duyên diệt. Các pháp vô vi vì không có năng lực đưa loài hữu tình phải luân chuyển trong luân hồi. Các pháp tức niết bàn vì bỗng lại vốn thanh tịnh. Các pháp vô sở hữu vì tất cả vật thể không có được.

Thế nên Bồ tát muốn suy gẫm tam muội này không thấy tự thân cũng không thấy chúng các pháp. Tại sao? Bởi vì trong đó không thể lấy sắc tướng để thấy Phật, lấy tướng âm thanh mà nghe pháp, không thể do thừa thanh văn chúng Bồ tát niệm Phật tam muội, cũng như không thể được các nhãn địa Bồ tát.

Vì vậy hôm nay ta đem môn tam muội này ra phó chúc cho hàng thiên vương thế gian nên thọ trì, nên bảo vệ, cũng phó thác ông công việc phổ biến ở đời vị lai, chớ để đoạt tuyệt.

Đương lúc Thế Tôn nói pháp này có tám na do tha các thiên tử ở cõi dục phát tâm vô thượng bồ đề, lại có vô lượng trời người cũng phát tâm Bồ đề. Phật thọ ký cho hạng này vào đời vị lai qua số kiếp nhiều như cát sông Hằng đều thành tựu vô thượng Bồ đề đồng một danh hiệu là Chánh giải thoát Như Lai, Ứng cúng, Chánh đẳng giác ở thế gian giáo hóa, sống lâu đồng nhau. Hiền Hộ! Hạng này vừa phát tâm bồ đề còn được công đức vô lượng thành tựu viên mãn trí giác vô thượng như thế huống hồ gì kẻ theo ta lúc xưa hành đạo Bồ tát, kẻ cúng dường ta, họ lại không mau thành đạo giác ngộ vô thượng sao?

Hiền Hộ! Lại có vô lượng vô biên chúng sanh nghe pháp này được tịnh trí Bát nhã, lại có tám trăm tỷ kheo giải thoát khỏi các phiền não.

Và Thế Tôn nói kệ lập lại nghĩa trên:

Ai sẽ thọ trì tam muội này
Họ được phước đức khó lường hết
Giới hạnh của họ không như nhớp
Bồn tâm thanh tịnh như gương trong.
Ai sẽ thọ trì niệm tam muội
Được đa văn rộng không bờ mé

Trí huệ tự nhiên không thiếu giảm
Công đức đầy mãn như trăng tròn.
Ai sẽ thọ trì tam muội này
Thấy các đức Phật không nghĩ đặng.
Trí huệ quán sát pháp hy hữu
Bậc siêu việt nhân đều ủng hộ.
Ai sẽ thọ trì niệm tam muội
Phật kia dạy pháp khó đo lường
Đều sẽ vãng lãnh và cúng dường
Ai sẽ thọ trì niệm tam muội
Họ vì đời làm đèn soi đường
Tình thương cao cả cứu các khổ
Cúng dường hết thầy đáng Thế Tôn.
Ai sẽ thọ trì niệm tam muội
Vị lai vô số các Thế Tôn
Bồ tát này như muốn thấy được
Nên khởi tín tâm, tu cúng dường.
Nếu ai thọ trì tam muội này
Họ được thắng lợi khó nghĩ lường
Sanh trong nhân gian nhà cao quý
Thường được xuất gia, món ăn đủ
Ai giữ gìn được kinh tam muội
Họ hưởng nhiều phước lường được đâu
Lại gìn giữ vững đến vị lai
Hưởng được phước đức lợi tối hậu.

Phẩm Thứ Mười Một - Đầy Đủ Năm Pháp

Khi đó Bồ tát Hiền Hộ rời chỗ ngồi đứng dậy sửa sang y phục trịch áo bày vai mặt gối mặt quỳ chầm đất cung kính chấp tay thưa Phật:

Bạch Thế Tôn! Cúi xin ngài và chư tỳ kheo tặng ngày mai vào giờ độ ngo quang lâm đến nhà con vì thương xót chúng sanh và con xin nhận sự cúng dường này.

Đức Thế Tôn im lặng nhận lời Hiền Hộ. Hiền Hộ biết Phật đã nhận lời làm lễ đầu chầm sát chân Phật, đi nhiều theo chiều mặt ba vòng và lui ra. Ông lại đến chỗ tỳ kheo ni Ma ha ba xà ba đề làm lễ và thưa rằng:

Cúi xin tôn giả và ni chúng thương xót con sáng mai xin đến nhận chút cúng dường mọn.

Tỳ kheo ni Ma ha ba xà ba đề lặng lẽ nhận lời. Hiền Hộ biết rồi làm lễ lui ra, xong ông tới nói với chàng ly xa Bảo đức:

Này Bảo Đức! Ông đến nhà, ông hãy chuyển dùm lời mời của tôi với tất cả hàng bà con quyến thuộc bạn bè quen biết của ông và các cư sĩ cho đến các vị vừa đến từ thành Vương xá hay các nơi khác thành ấp, thôn xóm qua dự pháp hội này. Xin ông nói với họ rằng: Xin nhận bữa cơm tại nhà tôi vào ngày mai.

Khi đó chàng Ly xa Bảo Đức nhận lời Hiền Hộ mới nói với các cư sĩ, bà con quyến thuộc v.v... đang dự pháp hội rằng:

Xin quý vị biết cho Bồ tát Hiền Hộ nhờ tôi mời quý vị: Ngày mai vào giờ ngọ xin các vị đến nhận sự cúng dường mọn.

Khi đó Bồ tát Hiền Hộ, chàng Ly Xa Bảo Đức và phú hộ thương chủ Đà Ha Cấp Đa, Na La Đạt Da Ma Nạp, phú hộ Thủy Tiên cùng với tất cả quyến thuộc bạn bè quen biết v.v... đánh lễ Phật đầu chám sát đất và lui về nhà Bồ tát Hiền Hộ. Các vị ấy đến nhà giúp Hiền Hộ sử sang buổi cúng dường, ngay trong đêm đó sai gia nhân lo liệu các món ăn thượng diệu sắc hương mỹ vị đầy đủ trăm vật, lại lo cả các món ăn ngon sạch dồi dào để thí cho các người nghèo đói từ các nước xa xôi đến, món ăn thí ra đồng với đại chúng không khác. Tại sao thế? Là vì hễ là Bồ tát thì tâm các ngài không có ưa ghét không dám kinh khi kẻ khác, đối với chúng sanh đều một lòng bình đẳng.

Khi ấy Ta bà thế giới chủ Đại Phạm Thiên vương, Đạo lợi thiên vương Thích Đề Hoàn Nhơn, bốn vị đại thiên vương như Đề Đầu Lại Tra v.v... và thiên tử Thiện Đức cùng với các quyến thuộc đều hiện thân làm người đến tán trợ cho Hiền Hộ vì các vị ấy muốn giúp ông ta sớm thành tựu quả báo Bồ đề.

Còn Hiền Hộ và con bạn bè quen biết v.v... quét dọn nhà cửa, treo giăng cờ xí đầy cả đại lộ, đường cái, đường hẻm trong đại thành Vương Xá cùng với nhiều vật trang trí tô điểm rực rỡ, rải hoa thơm đầy mặt đất rồi lại đốt lên các loại danh hương đệ nhất để cúng dường. Hiền Hộ lo trang trí thành Vương Xá nhà cửa và sửa soạn món ăn ngon xong sáng hôm sau mới cùng bà con qua đến nơi Thế Tôn ngự cúi đầu đánh lễ và thưa:

Bạch Thế Tôn! Con đã sửa soạn xong, xin ngài biết là phải lúc.

Khi đó vào sáng sớm, đức Thế Tôn vì nhận lời Hiền Hộ nên đáp y mang bát cùng với vô lượng tỳ kheo, tỳ kheo ni, cư sĩ nam, cư sĩ nữ, đại chúng trời người vây quanh hai bên cùng đi đến nhà Bồ tát Hiền Hộ. Khi đó Bồ tát Hiền Hộ, mới nghĩ: Nhà cửa mình bé nhỏ không thể dung chứa số đại chúng quá đông nhiều mong nhờ oai linh đức Thế Tôn gia hộ làm cho nhà con rộng lớn đều trở thành lưu ly, tất cả nhân dân trong nội thành đều thấy rõ cả và đại chúng trời người được tùy ý thọ dụng không có chi thiếu sót, thật là điều sung sướng cho con.

Đức Thế Tôn hiểu tâm niệm của Hiền Hộ liền dụng thần lực làm cho nhà của ông trở thành rộng rãi các vật dụng đều trở thành lưu ly, cũng làm cho tất cả nhân dân trong thành đều được thấy rõ ràng.

Đức Thế Tôn vào nhà Hiền Hộ an tường ngồi trên sàn tòa và cho phép tất cả tỳ kheo, tỳ kheo ni, cư sĩ nam, cư sĩ nữ, đại chúng trời người tùy theo bộ loại tuần tự mà ngồi. Hiền Hộ, chàng thanh niên Ly Xa Bảo Đức, thương chủ phú hộ cư sĩ Đà Ha Cấp Đa, Na La Đạt Đa đã thấy Thế Tôn và bốn bộ chúng trời người đều ngồi an tường xong. Khi đó Hiền Hộ đích thân mang món ăn hết sức ngon quý dâng lên Thế Tôn, đức Thế Tôn thọ xong sau đó ông mới đem dâng bốn bộ chúng và tất cả đại chúng trời người các món ăn thơm tho quý đều để các vị tùy ý thọ dụng đầy đủ. Sau khi bữa cơm vừa dứt các ngài rửa tay súc miệng, rửa bát mang vào mình xong. Hiền Hộ mới đặt một ghế nhỏ thấp trước mặt Thế Tôn, cúi đầu làm lễ ngài sau đó lui ngồi trên ấy nhứt tâm chiêm ngưỡng ngài. Đức Thế Tôn mới vì Bồ tát Hiền Hộ, chàng Ly Xa Bảo Đức, thương chủ cư sĩ Đà Ha Cấp Đa, Na la Đạt Đa Ma Nạp v.v... cho đến bốn bộ chúng trời người ngài ứng cơ nói pháp làm cho tất cả được mở mang hiểu biết, an ủi vỗ về để họ vui vẻ. Sau đó Thế Tôn cùng các tỳ kheo, tỳ kheo ni, đại chúng trời người trở về tinh xá.

Sau buổi cơm xong, Bồ tát Hiền Hộ cùng với quyến thuộc, bạn bè quen biết và trăm ngàn đại chúng vây quanh hai bên đồng qua đến nơi Thế Tôn cung kính lạy ngài rồi lui qua một bên quỳ gối chấp tay thưa:

Bạch Thế Tôn! Đại Bồ tát đầy đủ mấy pháp có thể chứng tam muội hiện tiền này?

Phật dạy:

Này Hiền Hộ! Nếu Bồ tát nào thành tựu được năm pháp như sau sẽ thành tựu được tam muội hiện tiền. Một là đủ nhẫn lực cao thâm trừ tận các dục lạc, hai là thật không gì tận không có chỗ tận, ba là vốn không có tạp loạn và sự diệt trừ các tạp loạn, bốn là vốn không có như bọt và sự diệt trừ như bọt, năm là vốn không có trần và sự xa lìa trần lao. Hiền Hộ! Đó là đại Bồ tát thành tựu viên mãn vô sanh nên đắc tam muội hiện tiền này.

Này Hiền Hộ! Lại có năm pháp Bồ tát thành tựu sẽ đắc tam muội. Một là nhằm chán cực độ các hữu không thọ các hành, hai là sanh bất cứ nơi nào không hề quên tâm Bồ đề, ba là sanh ra nơi đâu cũng được gặp Phật Thế Tôn, bốn là không hề đắm mê các ám giới, nhập, năm là không đắm say nơi các việc dục lạc.

Này Hiền Hộ! Lại có năm pháp: một là luôn luôn nghĩ nhớ tâm không giới hạn, hai là luôn luôn khéo thể nhập thiền định suy gẫm, ba là phân tách gẫm nghĩ tất cả các pháp, bốn là đối với tất cả chúng sanh không có tâm tranh cãi, năm là luôn luôn dùng pháp tứ nhiếp hóa chúng sanh. Nếu Bồ tát thành tựu năm pháp này sẽ thành tựu tam muội.

Này Hiền Hộ! Lại có năm pháp: một là đối với tất cả chúng sanh luôn rải tâm từ bao khắp, hai là lúc nào cũng ghi nhớ tu hành thánh hạnh, ba là thường thực hành hạnh nhẫn dù gặp kẻ phá giới lòng vẫn tôn kính, bốn là không khoe tài trước Hoà thượng A Xà Lê, năm là ở bất cứ nơi nào cũng không có lòng khinh chê kẻ khác. Bồ tát nào đầy đủ cả năm sẽ thành tựu tam muội.

Lại có năm pháp khác: một là luôn luôn y theo thánh giáo tu hành như lời dạy, hai là ý nghiệp trong sạch, diệt trừ sự ác của thân khẩu nghiệp, ba là giới hạnh trong sạch dứt trừ kiến thức, bốn là thường cầu mong học rộng nghe nhiều đức tin sâu dày về thiện nghiệp, năm là thường nghĩ nhớ đến Như Lai, Ứng cúng, Đẳng chánh giác. Hoàn mãn được năm pháp này Bồ tát sẽ thành tựu tam muội hiện tiền.

Lại có năm pháp khác Bồ tát thực hành có thể thành tựu tam muội hiện tiền: một là thường bố thí rộng lớn không có tâm keo kiệt, đối với các bậc sa môn, bà la môn, người nghèo khó, cô đơn, ăn xin, bố thí cho lòng không tiếc rẻ, những vật quý báu giá trị như món ăn ngon ngọt, y phục tốt đẹp, phòng nhà đệ nhất bên trong đầy đủ đồ đạc trang trí đèn nến hương hoa, phàn những gì thọ dụng đều tận tâm thí xả. Dù hằng bố thí nhưng không mong

cầu phước báo chỉ vì lòng thương xót tất cả, không mảy may nghi hoặc đã thí cả rồi sau cũng không hối tiếc. Hai là thường làm thí chủ mở cuộc thí pháp vĩ đại, đó là những pháp đệ như tỳ thượng, tỳ thắng, tỳ diệu, tỳ tinh, lúc tu hành pháp thí vĩ đại này có khả năng phát ra tất cả sự hùng biện vô ngại văn nghĩa rõ ràng có lớp lang liên tục không dứt khoảng, an trụ trong những pháp do Như Lai dạy, thành tựu sức nhẫn sâu xa dù bị kẻ khác phi báng mạ lỵ đánh đập cũng không sân hận cũng không sợ hãi tâm hằng an nhẫn vui vẻ. Ba là nếu lúc được nghe môn tam muội này hết lòng tin nhận ghi chép, đọc tụng, suy gẫm nghĩa lý giảng rộng phân tích ý nghĩa cho kẻ khác hiểu để cho diệu pháp này được tồn tại lâu dài trên thế gian khỏi rơi vào cảnh trở thành "kho tàng bí mật" để rồi chánh pháp lần đi đến chỗ hoại diệt. Bốn là không mang tâm ganh tỵ tránh xa phiền não xả bỏ những sự trói buộc, dứt hẳn trần cấu không tự khen mình mà cũng không chê kẻ khác. Năm là hằng kính tin tôn trọng chư Phật kính sợ bậc Thầy, hồ thẹn với kẻ quen biết, xót thương trẻ thơ ngây, dù chỉ mang chút ân nhỏ cũng nghĩ đến đáp nòng hậu hướng gì ơn nặng lại dễ quên đâu, lời lẽ lúc nào cũng thành thật không có nói dối.

Này Hiền Hộ! Đại Bồ tát hoàn mãn năm pháp sẽ có thể đắc tam muội này.

Đức Thế Tôn muốn lập lại lời trên nên nói kệ rằng:

Nghe pháp sâu xa lòng thích ưa
Xa lìa tất cả thân đời sau
Chí tâm hồi hướng Phật Bồ đề
Nếu được như vậy sẽ đắc định.
Không dùng các luận theo ngoại đạo
Lý thuyết của họ cũng không nghe.
Lìa hẳn năm dục trong thế gian
Được như vậy sẽ chứng tam muội
Giữ giới trong sạch hành Phạm hạnh
Sanh bất cứ chỗ không mê gái
Cực nhàm năm dục, thật con Phật
Được như vậy sẽ chứng tam muội.
Thường thí vĩ đại không cầu báo
Cũng không cur mang lòng hối tiếc,
Một phen xả thí duyên khó gặp
Lòng chuyên nhiếp niệm nhớ chư Phật
Lúc thương chúng sanh, hành bố thí
Quyết định hết nghi, không đổi thay

Giữ tâm hòa nhã bố thí ra
Nếu được như vậy, chúng tam muội
Nhu làm thí chủ bố thí tài
Nào có kiêu ngạo, tâm keo kiệt
Lúc bố thí lòng khắp vui mừng
Nếu được như thế chúng tam muội.
Nếu làm thí chủ thí chánh pháp
Khéo léo trình bày nghĩa lý kinh
Lại hiểu được pháp sâu vắng lặng
Được như vậy rồi chúng tam muội.
An trụ trong các pháp sâu xa
Dẻo dai chịu đựng, không ganh tỵ
Dù bị đánh chửi không hề giận
Được như vậy chắc chúng định này.
Hoặc ai nghe được kinh điển này
Biên chép đọc tụng giảng nói hay
Lòng muốn pháp còn, lợi thế gian
Nếu được như vậy chắc đắc định.
Đối tất cả pháp không lẫn tiếc
Không cầu lợi dưỡng và tiếng đồn
Một lòng thiết tha tặng dòng Phật
Được điều như vậy, định chắc chúng.
Xa lìa ngủ nghỉ và phiền não
Bỏ lòng ganh tỵ và phá khuấy
Không tự khen mình và chê người
Diệt được ngã tướng đắc tam muội.
Chánh tín các Phật và pháp tăng
Tâm hằng thành thật không giả dối
Không quên đền đáp các ân sâu
Người này sẽ mau chúng tam muội
Nếu nói thành thật không dối láo
Hễ làm gì ra không thối thất
Dù làm tuy ít quả lại nhiều
Kẻ này chúng định không chướng ngại.
Nếu ai thành tựu đủ pháp này
Giữ giới trong sạch nhớ ân nhân
Họ đắc Bồ đề còn không khó
Nói chi môn định thâm diệu này.
Khi ấy Thế Tôn mới bảo Bồ tát Hiền Hộ:

Ta nhớ khi xưa cách đây vô lượng vô số kiếp, lại qua vô lượng vô số kiếp, ban sơ hết từ nơi Phật Nhiên Đăng nghe được môn tam muội này. Nghe rồi lại tu chứng được, thấy các Như Lai thường hiện ra trước mặt từ đó về sau trải qua vô lượng vô số các đức Phật đều được lãnh thọ kinh này, tu hành cúng dường. Lúc đó đức Phật Thế Tôn thọ ký cho ta rằng: Này thiện nam! Ông trong đời tương lai sẽ đặng làm Phật hiệu là Thích Ca Mâu Ni Như Lai, Ứng cúng, Chánh biến tri, Minh hành túc, Thiện thế, Thế gian giải, Vô thượng sĩ, Điều ngự trượng phu, Thiên nhân sư, Phật Thế Tôn. Này Hiền Hộ! Các ông cũng nên chuyên tâm suy gẫm tu tập chánh pháp như vậy không phải thuộc về lãnh vực thấy biết của phàm phu, tịch tịnh sâu xa, chỗ diệt hết các tướng. Học xong như thế đời vị lai tự nhiên thành tựu trí giác vô thượng không khó khăn gì không có khác biệt với ta. Các ông nên biết nếu có ai an trụ tam muội này tự nhiên sẽ được gần kề bên trí giác vô thượng.

Khi ấy Thế Tôn nói bày kệ để lập lại lời trên:

Khi xưa ta gặp Phật Nhiên Đăng
Thấy rồi liền được tam ma đề
Từ đó luôn gặp các Như Lai
Đầy đủ công đức tiếng đồn xa.
Ông nên tích tập các công đức
Nhứt tâm chuyên niệm liền sẽ thành
Nếu ai hành được pháp thế này
Sẽ được đạo Bồ tát vô thượng.

Phẩm Thứ Mười Hai - Xa Lìa Phân Biệt

Bấy giờ Hiền Hộ bồ tát thưa Phật:

Bạch Thế Tôn! Làm thế nào quán tưởng về tam muội này?

Phật dạy:

Này Hiền Hộ! Nếu có thiện nam, thiện nữ nào nghĩ muốn quán tưởng tam muội này, lúc quán sắc, thanh, vị, xúc, pháp không nên đắm trước, lúc quán về các loài, tất cả nơi chốn, không đắm trước, đối với pháp này luôn luôn khởi hạnh đại từ chơn thật. Trong tất cả pháp như pháp hành, nếu các Bồ tát lúc quán niệm xứ nên quán sát thân hành không phân biệt thấy chỗ thân vận hành, quán sát thọ hành cũng không phân biệt thấy chỗ lãnh thọ thay đổi,

quán sát tâm hành cũng không phân biệt thấy chỗ tâm vận hành, quán sát pháp hành cũng không phân biệt thấy chỗ pháp di động Bồ tát nên quán sát suy tưởng tam muội như thế. Tại sao vậy? Đây Hiền Hộ! Là vì khi Bồ tát quán thân hành không sanh suy nghĩ phân biệt nơi thân, quán thọ hành, tâm hành, pháp hành cũng không phân biệt suy nghĩ nơi thọ, tâm, pháp. Tại sao? Vì tất cả pháp đều không thể được làm gì có phân biệt suy nghĩ. Hiền Hộ! Thế nên tất cả pháp không có phân biệt, không người phân biệt, không có suy nghĩ, không người suy nghĩ, phải biết trong đó không pháp nào có thể thấy được. Hiền Hộ! Vì không thể thấy nên vô ngại, trong tất cả pháp không bị chướng ngại tức là Bồ tát hiện tiền tam muội, khi Bồ tát thành tựu tam muội này tức đặng thấy vô lượng vô số quá A tăng kỳ các đức Phật và nghe hết những lời gì các ngài dạy, nghe pháp qua rồi đều có thể thọ trì được ngay cả những môn giải thoát vô ngại, giải thoát tri kiến của các đức Như Lai, Ứng cúng, Chánh đẳng giác, cũng có năng lực đặc trí vô ngại.

Lại này Hiền Hộ! Lúc Bồ tát quán sát tứ niệm xứ không pháp có thể thấy, không tiếng có thể nghe, vì không thấy nghe nên không pháp có thể phân biệt được cũng không có pháp để suy nghĩ. Tuy vậy nhưng không phải là hạng đui mù điếc lãng, chỉ vì các pháp không thể thấy được, thế nên lúc quán không sanh trụ trước. Lại thấy các đạo, vì suy gẫm về đạo nên đối các pháp không còn kẹt lưới nghi nên thấy Như Lai, thấy được Như lai nên xa lìa hẳn mê mờ, không có mê mờ nên biết tất cả pháp rốt ráo không thể thấy được. Tại sao? Bởi vì nếu Bồ tát có thấy, chấp giữ sự thấy; vì giữ thấy chắc giữ tướng pháp, giữ tướng pháp chắc kẹt vào sự việc, do kẹt sự việc nên thấy chúng sanh, thọ mạng, vì thấy thọ mạng chắc thấy có năng lực đưa loài hữu tình thọ sanh, vì thấy năng lực thọ sanh nên thấy có âm, vì thấy âm nên thấy nhập, do thấy nhập nên thấy giới, do thấy giới chắc thấy tướng, vì thấy tướng sẽ thấy vật, do thấy vật chắc thấy nhọn, thấy nhọn chắc lại thấy duyên, vì thấy duyên nên đeo đuổi tìm cầu, do tìm cầu nên hữu sanh. Tại sao? Đây Hiền Hộ! Vì tất cả pháp rốt ráo không thể nắm giữ, vì không thể nắm giữ nên Bồ tát đối với tất cả pháp không nghĩ không nhớ, không thấy, không nghe. Đây Hiền Hộ! Không phải như các ngoại đạo, hàng đệ tử ngoại đạo chấp nắm thân hồn và ngã kiến. Bồ tát không bao giờ có sự thấy biết như thế. Nhưng thấy thế nào? Bồ tát thấy như Như Lai thấy không hề thối chuyển, Bồ tát thấy như sự thấy của Duyên giác, Thinh văn. Bồ tát nên thấy như vậy. Vì thấy như vậy nên không ghi nhớ, không thấy, không nghe. Do không ghi nhớ và thấy nghe nên diệt các vọng tưởng tức đặc nội quán tam muội như vậy.

Này Hiền Hộ! Thí như hư không vốn không hình sắc không thể nhìn thấy gì,

không có gì ngăn ngại, không là nơi nương tựa, không có chỗ dừng, trong suốt không bị nhiễm cũng không như bọt, các hàng Bồ tát thấy các pháp cũng như vậy, nghĩa là đối với tất cả pháp hữu vi vô vi không bị ngăn ngại không có nơi chốn cho đến mắt thanh tịnh không bị chướng ngại nên tất cả pháp tự nhiên hiện tiền, Bồ tát niệm như thể tức thấy các Phật hình tượng trang nghiêm rực rỡ như vàng ròng đầy đủ các oai nghi khác gì trăm ngàn ánh sáng tập hợp chói sáng một vùng, như ánh trăng tròn mùa thu muôn sao lấp lánh bao quanh, như vua Chuyển Luân quân chúng đông vầy, như Thiên Đế Thích là bậc tối tôn, như đại Phạm vương ngự giữa ngôi trời, như vua sư tử oai khiếp các thú, như chim Hạc sắc lông thuần trắng bay liệng giữa trời, như núi Tu Di sừng sững giữa biển, như đại tuyết sơn sản xuất thuốc hay, như núi thiết vi ngăn đón gió dữ, như thủy giới ngăn chặn địa đại, như luồng gió lớn quét sạch hư không, như trên đỉnh Tu di có cung trời tráng lệ. Nay Hiền Hộ! Các đức Như Lai, Ứng cúng, Chánh biến trí dùng ánh sáng trí đức soi sáng tất cả tam thiên đại thiên thế giới chư Phật việc đó cũng như vậy.

Nay Hiền Hộ! Hàng Bồ tát này trong lúc chánh quán lại nghĩ thế này: Đấng Như Lai có giảng dạy gì con đều nghe nhận nghe rồi đọc tụng, thọ trì, tu hành, nghĩ như vậy rồi xuất khỏi tam muội như trong lúc nhập định nghe pháp, suy gẫm nghĩa lý đem ra giảng nói cho người.

Nay Hiền Hộ! Ông phải biết tam muội vương này đem lại sự lợi ích như thế và các công đức vĩ đại như vậy, đó là: các pháp thế gian và xuất thế gian cho các Bồ tát. Hiền Hộ! Vì vậy nếu thiện nam thiện nữ theo ý muốn cầu chứng vô thượng bồ đề nên nghe nhận tam muội này, nghe rồi nên biên chép, đọc tụng thọ trì, tu tập suy gẫm, đem ra phổ biến cho kẻ khác để diệu pháp được truyền bá rộng rãi trong đời.

Và đức Thế Tôn nói lên bài kệ để lập lại nghĩa trên:

Các Phật trong sạch, lia trần cấu
Công đức sâu rộng không chỗ nương
Chuông trống kiên tương các tiếng hay
Đầy đủ muôn loại để cúng dường,
Bày biện các hương thơm nhứt đời
Tràng hoa đẹp lạ lọng báu quý
Đốt đèn cúng dường các tháp miếu
Chỉ vì cầu chứng tam ma đề.
Phật pháp rộng sâu khó thể thấy
Khai mở thế để cho người biết

Họ như tự tánh trước không đổi.
ông nên tùy thuận trí vô ngại
Như nhật nguyệt thiên vừa hiện ra
Đế thích dẫn theo bả hai trời
Các món trang sức để đầy đầy
Cần cầu tam muội lòng cũng thể.
Ví như Phạm thiên giữa chúng Phạm
Oai nghi tịch tịnh công đức đủ
Đồng mãnh siêng năng khó sách được
Lòng cầu tam muội giống như vậy.
Lại như y vương ở trong đời
Cấp cho kẻ bệnh các thuốc hay
Thuận theo chư Phật tâm trong sạch
Ban sơ chia ly bốn không tánh
Dường như tuyết sơn là vua núi
Sáng rỡ đồng như Chuyển luân vương
Cũng như xe báu trang sức đẹp
Thấy tướng các Phật có khó đâu!
Lại như hạc vương lượn giữa trời
Bay đi bay lại rất thông dong
Các Phật thân vàng cũng như vậy
Là hàng Phật tử cần nhớ thể,
Vô cầu tam muội đèn tịnh trí
Phá được tối đen các hắc ám,
Người nào phá hết các vật tướng
Niệm các Phật trí vô ngại quang.
Các cầu tiêu diệt, vô minh sạch.
Nếu quán sát được không tự tha
Kẻ này không khởi các sắc tướng,
Trong không nghi hoặc sanh tịnh trí
Thấy đều dứt sạch các hữu kiến,
Cũng đã diệt sạch tướng ám giới
Nghe pháp trừ não đặng thanh lương.
Tỳ kheo nên biết các Phật tử
Và các tỳ kheo ni thanh tịnh
Cùng các cư sĩ được như thể
Nếu như niệm được tam muội này.

Phẩm Thứ Mười Ba - Vô Tránh Hạnh

Đức Thế Tôn lại bảo Hiền Hộ Bồ tát:

Này Hiền Hộ! Nếu tỳ kheo nào ưa muốn tu tập môn tam muội này, trước tiên hết phải quán tưởng, đã quán sát rồi nhờ đó không sanh ngã mạn trừ được kiêu căng tâm ý nhẹ nhàng xa lìa các tướng, bấy giờ mới vì kẻ khác nói về tam muội, không nên sanh phiền não. Nghĩa của phiền não trong đây tức là vọng tưởng dựa vào rỗng không gọi là phiền não.

Này Hiền Hộ! Thế nên các tỳ kheo nhờ vô tranh (không sanh phiền não tham, sân, si) nên có khả năng tu học và dạy dỗ môn tam muội này cho kẻ khác.

Hiền Hộ! Có các thiện nam thiện nữ muốn tu học và giải thích cho kẻ khác về môn tam muội này cần phải thành tựu đầy đủ mười pháp sau đó mới giải thích môn tam muội này cho người khác được: Một là thiện nam thiện nữ này trước tiên chế phục ngã mạn sanh tâm cung kính. Hai là nhớ ân không quên lòng thường tìm cách đáp trả. Ba là tâm không ý lại cũng không ganh tỵ. Bốn là dứt trừ nghi hoặc và các sự ngăn ngại. Năm là đức tin sâu dày khó hư hoại, nhiếp niệm nội quán. Sáu là siêng năng tinh chuyên kinh hành không mỗi mết. Bảy là luôn luôn khát thực không nhận thỉnh riêng. Tám là ít muốn biết đủ, thu thúc sáu căn. Chín là tin chơn chánh nơi pháp nhãn vô sanh sâu xa. Mười là thường nghĩ đắc tam muội này, và đối với bậc thầy đã đắc tam muội này rồi tưởng như chư Phật, tùy thuận theo thầy tu tập môn tam muội này.

Này Hiền Hộ! Thiện nam thiện nữ này đã hoàn mãn mười pháp trên nên cần tu tập tam muội này và cũng khuyến khích kẻ khác thọ trì đọc tụng. Hành giả này sẽ được tám việc: một là hoàn toàn trong sạch vì không hủy phạm các cấm giới, hai là trí kiến thanh tịnh hòa hợp với trí huệ không tương xứng với gì khác, ba là trí huệ thanh tịnh vì không còn lưu phiền não, bốn là bố thí thanh tịnh vì không mong cầu quả báo, năm là đa văn thanh tịnh vì đã nghe pháp rồi không bao giờ quên mất, sáu là tinh tấn thanh tịnh vì hằng thời lúc nào cũng mong cầu Phật Bồ đề, bảy là hạnh viển ly thanh tịnh vì không nhiễm trước nơi danh lợi, tám là hạnh bất thối thanh tịnh sẽ đắc trí giác vô thượng vì tâm ban sơ không xao động. Đó là tám việc mà thiện nam thiện nữ này thu hoạch được.

Khi đó Phật muốn lập lại lời trên nên nói bài kệ:

Kẻ trí không khởi tướng hữu tướng
Cũng trừ kiêu mạn và ngã tâm
Trong môn nhẫn sau không nắm giữ
Vị này giảng giải được tam muội.
Trong không xưa nay, diệt phiền não
Niết bàn không tướng đại tịch tịnh
Đối Phật không hiềm, không báng pháp
Kẻ này xứng đáng nói tam muội.
Người trí không nổi lòng ganh tỵ
Nhớ Phật ân đức cùng pháp, tặng
Giáng sanh hàng phục không đòi đòi
Một lòng phẳng lặng trì tam muội,
Không có ganh tỵ cũng không nghi
Suy tư pháp sâu tin chơn thật
Tinh tấn không lười lìa dục vọng
Ai được thế này đắc tam muội
Thường hành tỳ kheo pháp khát thực
Xả bỏ thính riêng hưởng chi tài
Dứt trừ cầu nhiễm chúng chơn như
Ai được thế này đắc tam muội
Ai có được tam ma đề này
Nghe lời họ dạy, rộng phổ biến,
Xem họ khác gì đức Thế Tôn
Kẻ hành động thế đắc tam muội,
Nếu người tu hành tam muội này
Đầy đủ công đức siêu thế gian
Họ sẽ thu hoạch tám thứ pháp
Xứng hợp tâm Phật, sạch bụi trần
Giữ giới thanh tịnh tuyệt bờ mé
Tam muội, bồ đề và thắng kiến
Kẻ này thành tựu trong các hữu,
An trụ tối hậu diệu công đức.
Trí huệ thanh tịnh hết phiền não
Bồ thí không nghĩ nhập vô vi
Đắc được đa văn không hề quên
Đó là kho đức của kẻ trí,
Đồng mãnh tinh tấn đắc bồ đề
Không tham danh lợi ở cõi đời
Nếu các kẻ trí khéo thực hành
Họ sẽ nhập diệu thiên vô thượng.

Phẩm Thứ Mười Bốn - Pháp Bất Cộng

Đức Thế Tôn lại bảo Bồ tát Hiền Hộ:

Này Hiền Hộ! Đại Bồ tát lại còn thành tựu mười tám pháp bất cộng. Những gì là bất cộng? Đó là: Như lai lúc vừa thành đạo đến khi vào Niết Bàn trong khoảng thời gian đó ba nghiệp của Như Lai được trí huệ lãnh đạo: 1. là tất cả thân nghiệp hành động theo trí huệ. 2. là tất cả khẩu nghiệp động tác theo trí huệ. 3. là tất cả ý nghiệp vận hành theo trí huệ. Lại nữa các đức Như Lai: 1 là thấy biết việc quá khứ không chướng ngại, 2 là thấy biết việc hiện tại không chướng ngại, 3 là thấy biết việc vị lai không chướng ngại. Lại nữa 1 là hành động Như Lai không lỗi lầm, 2 là lời lẽ không sơ sót, 3 là không vọng niệm, 4 là không dị tướng riêng biệt, 5 là thường an trụ trong tam muội, 6 là Phật thông đạt hết tất cả pháp rồi mới xả bỏ, không có pháp biết rồi lại không xả, 7 là mong muốn độ chúng sanh tâm không nhầm chán, 8 là tinh tấn không giảm, 9 là Thiên định không giảm, 10 là Trí huệ không giảm, 11 là giải thoát không giảm, 12 là giải thoát tri kiến không giảm. Đây là 18 pháp bất cộng của Như Lai, các đại Bồ tát cần nên tu tập cho hoàn mãn.

Lại này Hiền Hộ! Đại Bồ tát thành tựu sức giữ vững chánh pháp sâu xa khó thấy tức muốn tuyên nói tam muội này nên cần phải nhận mười pháp. Mười pháp này chính là mười năng lực trí huệ của Như Lai. Thế nào là mười năng lực? Này Hiền Hộ! Trong đó Như Lai xứ phi lực nghĩa là Như Lai đối với các việc trái hay phải đều dụng chánh trí biết được như thật. Như lai được năng lực này nên đứng giữa đại chúng cất lời như tiếng rống của sư tử chuyển bánh xe pháp cao cả vĩ đại từ xưa nay chưa từng chuyển ngay cả Sa môn, Bà la môn, Trời, Phạm thiên, ma, người... trong tất cả thế gian chưa ai chuyển được. Hiền Hộ đây là trí lực thứ nhất của Như lai, đại Bồ tát cần nên tu học hoàn mãn.

Này Hiền Hộ! Trí lực thứ hai là Năng lực trí huệ Như lai biết tất cả nơi chí xứ. Như lai dụng chánh trí biết như thật tất cả đường lối nguyên nhơn đưa đến kết quả. Như lai được năng lực này nên biết được sự chơn thật.

Này Hiền Hộ! Trí lực thứ ba: Năng lực trí huệ Như Lai biết các cảnh giới sai biệt của chúng sanh nơi thế gian đều dùng chánh trí biết như thật. Như lai có năng lực này nên biết sự thật.

Trí lực thứ tư: Năng lực trí huệ Như lai biết tất cả tâm hành. Như lai đối với

các sự vận hành trong tâm của chúng sanh vô lượng sai biệt đều dùng chánh trí biết được như thật.

Trí lực thứ năm: Năng lực trí huệ như lai biết căn tánh sai biệt của chúng sanh. Như lai đối với căn tánh sai biệt của chúng sanh hoặc đặc thù hay yếu kém đều dùng chánh trí biết như thật.

Trí lực thứ sáu: Năng lực trí huệ như lai biết về thiên định. Như lai đối với các tam muội thiên định giải thoát, nguyên nhơn sanh khởi phiền não vào cách diệt trừ đều biết như thật bằng chánh trí.

Trí lực thứ bảy: Năng lực trí huệ như lai biết về nghiệp báo. Như lai đối với tất cả sự sai biệt về nghiệp và sự tương ưng thọ quả ở đời tương lai dù vô lượng sai biệt nhưng Như lai đều thấy biết như thật bằng chánh trí.

Trí lực thứ tám: năng lực trí huệ Như Lai biết bằng thiên nhãn. Đức Như lai thường dùng thiên nhãn thanh tịnh siêu việt nhục nhãn, thấy xa ở đời vị lai các chúng sanh chết ở đây sanh ra nơi kia, bọn họ thọ thân hoặc tốt xấu, lành dữ, vật chất thọ dụng hoặc đẹp, xấu, tốt, thô, hoặc sanh cõi lành hay sa đường ác, lại thấy chúng sanh tạo nghiệp lành hay dữ, có chúng sanh đầy đầy ác nghiệp về hành động, lời lẽ, ý chí, hoặc chửi mắng thánh nhân, bài báng chánh pháp, phá hòa hiệp tăng.... đủ các ác nghiệp như thế sau khi chết phải đọa vào đường ác. Lại ngài cùng thấy chúng sanh gây các thiện nghiệp như thế sau khi mạng chung được sanh lên cõi trời cõi người, các việc như thế đều biết như thật.

Trí lực thứ chín: Năng lực trí huệ biết túc mạng. Như lai dụng trí túc mạng biết về các việc đời trước, ngài biết chúng sanh đây chết kia, hoặc thọ sanh tại một chỗ một lần, hai lần, ba lần, năm hay mười lần, trăm ngàn lần cho đến vô lượng trăm ngàn lần, như thế cho đến vô lượng chuyển kiếp, vô lượng định kiếp, vô lượng chuyển bất chuyển kiếp.... Như Lai đều biết như thật. Lại nữa với nơi họ sanh ra: Chỗ như thế nào, nhà, dòng giống, tên họ tướng mạo, đời sống, ăn mặc, hành động, lành dữ, vui buồn khổ sướng như thế nào chỉ đến mạng sống bao lâu ngài đều biết hết như thật. Lại nữa sau khi chúng sanh bỏ thân cõi này lại sanh nơi khác thân tướng thế nào, lời nói kinh nghiệm, sức sống lâu như thế nào, các việc quá khứ như lai đều thấy biết như thật.

Trí lực thứ mười: Năng lực trí huệ vô lậu. Như lai trí huệ vô lậu. Như lai đã sạch hết các phiền não không còn lậu thất, tâm huệ giải thoát tự đã giác ngộ

được các pháp rồi nên cất tiếng tự nói rằng: Đòi nay ta đã xong, Phạm hạnh thành tựu, việc nên làm đã làm rồi, không còn thừa sót phiền não để tái sanh. Nay Hiền Hộ! Như lai đã dứt sạch các lậu tâm huệ giải thoát tự giác các pháp nên mới nói như vậy.

Này Hiền Hộ! Như lai đầy đủ cả mười năng lực trí huệ như thế nên ở giữa đại chúng cất tiếng như sư tử rống xoay chuyển bánh xe pháp cao cả vĩ đại mà tất cả thế gian sa môn, bà la môn, thiên phạm thiên, ma, người... không ai có thể chuyển được. Bồ tát cần nên tu học hoàn mãn mười thứ trí lực như vậy.

Này Hiền Hộ! Nếu các đại Bồ tát thọ trì, đọc tụng suy gẫm, quán tưởng, tu tập môn tam muội này chắc chắn sẽ thu gồm được mười năng lực trí huệ của Như lai.

Đức Thế Tôn mới nói thêm bài kệ để lập lại nghĩa trên cho rõ:

Mười tám pháp giác ngộ bất động
Mười trí huệ lực Phật Phật đồng
Bồ tát tu tập diệu thiền này
Tự nhiên thành tựu cả hai món.

Phẩm Thứ Mười Lăm - Công Đức Tùy Hỷ

Khi đó Thế Tôn lại bảo Bồ tát Hiền Hộ:

Này Hiền Hộ! Đại Bồ tát nào thành tựu đủ bốn môn tùy hỷ tức sẽ đắc tam muội Hiền tiền này, mau hoàn mãn trí giác vô thượng. Những gì là bốn môn tùy hỷ? Đại Bồ tát nên nghĩ như vậy như tất cả các đấng Như lai, Ứng cúng, Đẳng chánh giác đời quá khứ, khi xưa lúc ngài hành đạo Bồ tát đều hơn nơi sự tùy hỷ nên đắc tam muội. Do đắc tam muội nên được đa văn, do đa văn nên chóng thành tựu trí giác vô thượng. Giờ đây ta cũng nên theo như vậy, hơn nơi tùy hỷ đắc tam muội để được đa văn nhờ đó mau thành tựu trí giác vô thượng. Đó là tụ công đức tùy hỷ thứ nhất của Bồ tát.

Này Hiền Hộ! Đại Bồ tát lại nghĩ như tất cả đấng Như lai, Ứng cúng, Chánh đẳng giác đời vị lai lúc hành đạo Bồ tát đều hơn tùy hỷ đắc tam muội. Do đắc tam muội nên được đa văn, do đa văn nên chóng thành tựu trí giác vô thượng. Giờ đây ta cũng nên hành động như thế sẽ hơn sự tùy hỷ này đắc tam muội được đa văn nhờ đó mau thành tựu trí giác vô thượng bồ đề. Đây

là tụ công đức tùy hỷ thứ hai của đại Bồ tát.

Này Hiền Hộ! Đại Bồ tát nên nghĩ hiện tại trong vô lượng vô biên vô số thế giới tất cả các đức Như lai, Ứng Cúng, Chánh đẳng giác lúc xưa hành đạo Bồ tát cũng nhờ tùy hỷ đắc tam muội, do đắc tam muội nên được đa văn, do đa văn nên hiện đều thành tựu trí giác vô thượng bồ đề. Như ta ngày nay cũng nên tùy hỷ vì để mau chứng bồ đề. Đây là tụ công đức tùy hỷ thứ ba của đại Bồ tát.

Này Hiền Hộ! Đại Bồ tát nên nghĩ ta đã ngưỡng học theo tất cả ba đời các đức Như lai, các ngài trong thuở xa xưa lúc hành đạo Bồ tát đều hơn tùy hỷ đắc tam muội, đều hơn tam muội đắc đa văn, đều hơn đa văn mà được thành Phật. Giờ đây ta đem công đức tùy hỷ này nguyện hướng về tất cả chúng sanh đồng sanh tùy hỷ, đồng đắc tam muội, đồng được đa văn, đồng thành chánh giác. Đây là tụ công đức tùy hỷ thứ tư của đại Bồ tát.

Này Hiền Hộ! Lại nữa Bồ tát đã thành tựu tùy hỷ, tam muội, đa văn chóng thành chánh giác như thế, đem cả công đức này đều ban cho chúng sanh đồng hồi hướng về vô thượng bồ đề. Công đức như thế thật khó mà đo lường nổi. Giờ đây ta nói, một phần ít cho các ông nghe, ông nên nghe kỹ và khéo nhớ.

Này Hiền Hộ! Thí dụ như có kẻ nghĩ mình sống được trăm tuổi, thân hẳn nhẹ nhàng khí lực mạnh mẽ đi thon thót khác gì chim bay, kẻ này có đủ khả năng đi cùng khắp hết cả một thế giới. Trước tiên hẳn đi hết phương Đông, kế đến Nam, Tây, Bắc, bốn góc, phương trên phương dưới hết cả mười phương không sót nơi nào. Hiền Hộ! Ông nghĩ sao? Giả sử có kẻ hết sức thông minh ra đời giỏi toán số có thể tính được kẻ này đi qua những đường xá đất đai xa gần dài ngắn không?

Thưa không thể được!

Có thể so sánh được không?

Thưa không!

Có thể quán sát không?

Thưa không!

Có thể suy nghĩ được không?

Thưa không!

Chỉ mới vừa đi mà đã thế rồi, nếu như kẻ này đi trọn trăm năm nhanh chân qua lại khắp cả vô tận thế giới ở mười phương, thì kẻ thông minh có thể dùng toán số để tính ra được không?

Thưa Thế Tôn! Lại còn không thể được vì rằng mới đi một thế giới đã tính không ra đường xá đi qua vẫn dài thế nào, thì làm sao tính được kẻ kia đã tận lực đi khắp mười phương vô số thế giới! Những đường sá do tuần trải qua số đó nhiều ít nếu biết được họa may chỉ có một mình Thế Tôn và đại đệ tử Xá Lợi Phất cùng các bậc bất thối đại Bồ tát.

Đúng như thế! Đúng như thế! Hôm nay ta nói cho ông nghe: Nếu có thiện nam thiện nữ nào kính tin đem của cải châu báu chất đầy cả thế giới mà kẻ kia đã đi qua để dùng hiến dâng lên mười phương chư Phật họ sẽ được phước nhiều hay ít?

Hết sức nhiều.

Nhưng thật cũng không bằng một phần ít công đức tùy hỷ tam muội. Tại sao? Nay Hiền Hộ! Là vì đại Bồ tát tu tập tam muội này đã đủ bốn môn tùy hỷ như trên, hồi hướng trí giác vô thượng chỉ vì đa văn thành chánh giác. Do nhơn duyên này nên công đức bố thí to tát kia sánh với công đức tùy hỷ trên thật không bằng một phần trăm một phần ngàn, một phần trăm ngàn muôn, một phần ức trăm ngàn cho đến dùng toán số thí dụ cũng không thể được.

Hiền Hộ! Ta nhớ thuở xưa cách đây vô lượng vô biên vô số kiếp về quá khứ, lúc đó có Phật hiệu là Sư Tử Ý Như Lai, Ứng cúng, Chánh biến tri, Minh hành túc, Thiện thế, Thế gian giải, Vô thượng sĩ, Điều ngự trượng phu, Thiên nhân sư, Phật Thế Tôn hiện ra ở đời. Nay Hiền Hộ! Vào khi ấy thế giới Diêm phù đề này nhân dân đông đúc giàu có sung sướng an ổn thật đáng thích ưa. Diện tích Diêm phù đề rất rộng được một muôn tám ngàn do tuần trong đó số thành phố đô thị làng xóm cũng được một muôn tám ngàn đều làm bằng bảy món báu, chiều ngang chiều dài của thành đều mười hai do tuần. Trong mỗi thành đều có chín mươi ức nóc gia. Tên của thành lớn là Hiền Tác. Trong thành dân số được sáu mươi ức, đây vốn là nơi đức Sư Tử Ý Như Lai sanh ra. Đức Sư Tử Ý Như Lai thuyết pháp trong pháp hội đầu tiên độ được chín mươi ức người chứng quả A la hán. Chín ngày sau lại mở

pháp hội thứ hai độ được chín mươi ức người nữa cũng chứng A la hán. Mãn pháp hội thứ hai kể đến pháp hội thứ ba lại độ được chín mươi ức người đắc quả A la hán nữa. Qua ba pháp hội này lại có chín mươi ức người đều từ phương khác đến tập hợp hạng người này đều là các Bồ tát thanh tịnh. Từ đây về sau đức Phật này luôn luôn có vô lượng vô số chúng Thanh văn.

Này Hiền Hộ! Khi ấy nhân dân đều thực hành mười nghiệp lành không khác gì đời vị lai đức Phật Di Lặc giảng thế độ cho chúng sanh thành tựu được mười thiện nghiệp. Nhân dân lúc đó đều sống lâu tám muôn bốn ngàn tuổi không khác gì tuổi thọ của nhân dân trong thời Phật Di Lặc. Trong đại thành có một vị Chuyển luân thánh vương tên là Thắng Du trị dân như pháp, ngài có bảy món báu: Báu xe vàng, voi báu, ngựa báu, ngọc ma ni, nữ báu, trưởng giả báu, chúa binh báu. Ngài có đến một ngàn người con thân tướng trang nghiêm oai phong hùng dũng đủ năng lực hàng phục kẻ oán địch. Vua cai trị cả thế giới không dùng đao binh cũng không oai vũ không thu thuế, vật phẩm tự nhiên đầy đủ dồi dào. Vào lúc vua Thắng Du vừa đến chỗ Sư Tử Ý Như lai, Ứng cúng, Đẳng chánh giác ngự làm lễ đầu sát chân ngài rồi lui qua ngồi một bên. Phật Sư Tử Ý biết tâm lòng khát ngưỡng chánh pháp của vua Thắng Du nên lập tức giảng rộng về tam muội Hiền tiên. Vua vừa nghe môn tam muội hết sức vui mừng sanh tâm tùy hỷ đem một nắm ngọc báu cung kính dâng lên Phật. Do nhơn duyên thiện căn tùy hỷ, sau khi vua mất được sanh trở lại cõi Diêm phù đề này làm vị vương tử tên là Phạm Đức nối ngôi vua cai trị theo chánh pháp. Sau khi Phật nhập diệt, trong thời chánh pháp có vị tỳ kheo tên là Bảo, vừa thông minh lại siêng năng lúc nào cũng nói kinh điển như thế cho bọn chúng nghe. Vua Phạm Đức được nghe về môn tam muội từ vị tỳ kheo này được đức tin sâu dày sanh lòng tùy hỷ đem chiếc áo cực quý giá trị trăm ngàn trùm lên vị tỳ kheo. Hiền Hộ! Lại nữa vua Phạm Đức nghe vị tỳ kheo nói về tam muội liền phát tâm vô thượng bồ đề, vì quá mến yêu chánh pháp nên lìa bỏ gia đình xuất gia cạo bỏ hết râu tóc mặc áo cà sa. Khi đó cũng có trăm ngàn người đức tin kiên cố theo vua mặc áo pháp để xuất gia, họ cũng chỉ vì kinh tam muội này. Tỳ kheo Phạm Đức và trăm ngàn chúng tỳ kheo Bảo, không bao giờ mệt mỏi nhưng không bao giờ đắc được tam muội như thế chỉ trừ nghe được một lần, nghe rồi tùy hỷ, đủ cả bốn công đức tùy hỷ mới hồi hướng về vô thượng bồ đề giống tâm lòng tùy hỷ ban sơ thực hành rộng rãi như thế. Tỳ kheo Phạm Đức và chúng tỳ kheo trăm ngàn người nhờ công đức thiện căn này liền được gặp hơn sáu muôn tám ngàn đức Phật, sanh ra chỗ nào cũng được thừa năng lực vì chúng sanh giảng nói tam muội này. Lại nhơn duyên căn trên Phạm Đức tỳ kheo gặp thêm sáu muôn tám ngàn đức Phật lần lượt vun trồng các căn lành, đắc tam muội này, hoàn mãn các pháp trợ đạo Bồ đề xong liền thành chánh giác dưới

danh hiệu là Kiên Cố Động Mãnh Như Lai, Ứng cúng, Chánh biến tri, Minh hạnh túc, Thiện thế, Thế gian giải, Vô thượng sĩ, Điều ngự trượng phu. Thiên nhân sư, Phật, Thế tôn mà rồi trăm ngàn tỷ kheo đắc tam muội này cũng thành tựu pháp trợ đạo sau đó chúng Bồ đề hiệu là Kiên Cố Như lai, Ứng cúng, Đẳng chánh giác lại còn làm cho vô lượng trăm ngàn chúng sanh an trụ nơi vô thượng Bồ đề.

Này Hiền Hộ! Chỉ nghe mà được công đức như thế còn nói gì Bồ tát nghe nhận tam muội đọc tụng nhớ giữ, nói cho kẻ khác nghe lại siêng năng suy gẫm thực hành không đắc quả sao? Hiền Hộ! Vì lý do đó nên các Bồ tát nghe được tam muội này không ai là không tùy hỷ đọc tụng thọ trì, tu tập giảng thuyết. Tại sao? Vì Bồ tát nghe tam muội này tức thành thực pháp trợ đạo mau chứng chánh giác.

Này Hiền Hộ! Do nhơn duyên này nên ta bảo người: nếu ai có đức tin chơn chánh, tâm trong sạch mong cầu trí giác vô thượng, trước tiên cần phải chí tâm cầu môn tam muội này Bồ tát nếu được nghe trong vòng một trăm do tuần có kinh tam muội sâu xa này lập tức khép nép đích thân đi đến nghe kinh này, nghe rồi phải liền đọc tụng thọ trì tu tập suy gẫm đem nói ra cho người.

Này Hiền Hộ! Nào phải chỉ trong vòng trăm do tuần mới đến nghe thôi, Bồ tát nếu nghe trong vòng hai trăm, ba trăm, bốn trăm, năm trăm cho đến ngàn do tuần có kinh tam muội này hoặc ở trong thành phố thôn xóm lập tức đều cung kính đến nghe, nghe rồi tu tập, thọ trì. Tại sao? Này Hiền Hộ! Là vì Bồ tát này đức tin trong sạch mong cầu thành tựu vô thượng Bồ đề. Thế nên Bồ tát không nên sanh tâm biếng trễ, ỷ lại, tán loạn, nhưng phải phát tâm hăng hái tha thiết môn tam muội này mau nhanh chân qua đến nơi cách xa ngàn do tuần dù chỉ để nghe tam muội thôi, còn nói gì đọc tụng, thọ trì, suy gẫm, giảng giải. Tại sao? Này Hiền Hộ! Là vì tam muội này có khả năng hàm chứa tất cả pháp trợ đạo.

Lại này Hiền Hộ! Nếu có Bồ tát tâm thuần tịnh chỉ vì Bồ đề qua đến nơi cách xa ngàn do tuần để nghe pháp tam muội này. Lúc đó Bồ tát cũng nên hầu hạ cúng dường vị pháp sư nói pháp, cung phụng đủ hết mọi vật dụng luôn luôn nên đi theo vị pháp sư học tập trong vòng một năm hai năm, mười, hai chục, trăm năm cho đến trọn đời theo vị pháp sư không xa lìa người, thậm chí chỉ vì mong cầu được nghe về môn tam muội này, huống chi là đọc tụng, thọ trì, suy gẫm nghĩa lý, đem nói cho kẻ khác. Lúc Bồ tát theo vị pháp sư nên bỏ hết những dự định trong tự tâm, khi hành động chỉ theo ý vị pháp

sư, thậm trọng hầu hạ ngài không được trái lời, sanh tâm tôn kính và tâm mến trọng thậm chí coi như là Phật.

Lại này Hiền Hộ! Giả sử Bồ tát này cần xa vị pháp sư, khi xa nên phải thường thường nhớ đến ơn ngài luôn nghĩ cách đáp trả. Tại sao? Này Hiền Hộ! Vì như nơi sự tuyên giảng của vị pháp sư này kinh điển mới được tồn tại lâu dài không bị mất mát.

Này Hiền Hộ! Nếu có Bồ tát nào thiết tha đến môn tam muội này còn nên phải đi qua ngàn do tuần để nghe, nói chỉ khi có pháp hội giảng về tam muội ở trong vòng đô thành, phố xá, thôn xóm, nơi thanh vắng hoặc trong núi rừng lại không đến để nghe, thọ trì, đọc tụng, suy gẫm nghĩa lý đem nói lại cho kẻ khác nghe sao?

Lại này Hiền Hộ! Ta nay nói cho ông nghe nếu có Bồ tát này vì mong cầu môn tam muội có thể lập tức đi qua trăm do tuần dù không may không được nghe, nhưng nhờ tác lòng tha thiết cầu bồ đề trong pháp này vẫn siêng năng hăng hái không có biếng trễ. Hiền Hộ! Ông nên biết hạng người như thế chắc sẽ được không thôi chuyển nơi vô thượng bồ đề, nói chỉ nếu được nghe thọ trì, đọc tụng, suy gẫm tu tập đem ra nói cho kẻ khác.

Hiền Hộ! Ông nên quan sát hàng Bồ tát này nghe tam muội rồi lại đủ sức thọ trì, suy gẫm, tu hành tức được công đức vĩ đại như trên, thậm chí đã mong cầu nhưng không được cũng thu hoạch đầy đủ thiện căn vĩ đại, nếu đã nghe hoặc không được nghe đều đã trụ nơi địa vị bất thoái chuyển, cuối cùng thành tựu vô thượng bồ đề, còn nói chỉ đã nghe lại đọc tụng, thọ trì suy gẫm, tu tập, nói lại cho kẻ khác, và cũng làm cho kẻ khác nghe rồi, đọc tụng thọ trì suy gẫm đem truyền bá rộng rãi ra.

Khi đó Thế Tôn muốn lập lại lời trên mới nói kệ rằng:

Ta nhớ thuở xưa có Như lai
Hiệu Sư Tử Ý thầy trời người
Lúc đó có vua lãnh đạo dân
Đích thân đến Phật cầu tam muội
Đức vua thông minh đã nghe rồi
Hớn hờ khắp thân tả không xiết
Hai tay dâng báu cúng dường Phật
Thành kính dân lên Sư Tử Ý
Nội tâm suy gẫm cất lời rằng:

Con nay quy y vô thượng tôn
Vì cả thế gian làm việc lợi
Cúi xin ngài nói tam ma đề.
Khi vua gây tạo nghiệp lành xong
Xả thân sanh lại trong cung này
Được gặp tỳ kheo tên là Bảo
Đại đức tiếng vang khắp mười phương.
Khi nghe tỳ kheo khéo nói pháp
Tâm sanh vui mừng khó thể tả,
Liền đem y phục rất quý giá
Trùm lên tỳ kheo vì Bồ đề,
Rồi cùng trăm ngàn chúng xuất gia
Cúng dường hầu hạ tỳ kheo này
Trải qua đây đủ tám ngàn năm
Vì cầu môn tam muội như thế
Ngài nói một lần không lập lại,
Nghe nhận sâu xa như biển cả
Khi ấy tâm trí không mỗi mệ
Cầu mong như thật thắng tịch thiên
Cả bọn tu hành như thế rồi
Gặp được chư Phật đáng uy hùng
Số đến sáu muôn tám ngàn vị
Khoảng đó cũng nghe tam muội này.
Đời kế cúng dường và hầu hạ.
Cũng số sáu muôn tám ngàn Phật
Nghe định sâu xa đều vui mừng
Vì nhờ Như lai Sư Tử Ý
Vua này tu hành đầy đủ thể
Cuối cùng thành Phật hiệu Kiên Dõng.
Giáo hóa chúng sanh vô số lượng
Dù ở sinh tử lại ly trần.
Ngàn chúng xuất gia theo đức vua.
Cũng đồng thành Phật hiệu Kiên Dõng.
Tiếng đức vang xa cả mười phương
Nghe tên tam muội chứng chánh giác
Huống gì nói lại cho người nghe
Không còn đắm say thế giới này.
Lại gắng công suy gẫm kỹ lưỡng
Tam muội Phật dạy như thế này.
Nếu có tam muội cách trăm dặm

Mong cầu Bồ đề qua đó nghe
Ở trong ngôn giáo đừng mõi mê.
Kẻ nghe công đức không xiết kể.
Dù đã đến nơi lại không nghe
Còn được phước đức đồng như thế
Huống gì nghe rồi nghĩ theo lời
Chỉ gấp mong cầu tam muội này.
Nên nhớ đến việc ngài Phạm đức
Gần gũi hầu hạ không nhàm chán
Vị tỳ kheo nào có kinh này
Lập tức đến nơi kính cúng dường.

Phẩm Thứ Mười Sáu - Phụng Sự Pháp Sư

Đức Thế Tôn lại bảo Hiền Hộ:

Này Hiền Hộ! Ta nhớ thuở xưa cách đây đã quá vô lượng vô số kiếp về quá khứ có vị Phật ra đời tên là Tất Đà Na Ma Như Lai, Ứng cúng, Chánh biến tri đủ cả mười hiệu. Trong thời gian này có một vị tỳ kheo tên là Hòa luân sau khi Phật diệt độ ca ngợi diễn giảng kinh tam muội này, còn ta lúc đó làm một vị Đại quốc vương độc lòng chuyên cầu diệu pháp, trong giấc ngủ mơ thấy có tiếng bảo: "Đây là chỗ tam muội" liền tỉnh dậy và đích thân theo chỗ chỉ đi qua đến nơi vị tỳ kheo Hoà luân cầu kinh tam muội, do đó mới xin pháp sư làm lễ xuất gia. Lòng ta tha thiết muốn được nghe về tam muội nên đã đích thân phụng sự Pháp sư Hòa luân trải qua thời gian là ba muôn sáu ngàn năm, nhưng bị chướng thiên ma che lấp nên cũng không nghe được.

Ngay khi đó Phật bảo các tỳ kheo, tỳ kheo ni, cư sĩ nam, cư sĩ nữ:

Nay ta lại nói cho các ông nghe, các ông phải nên mau nghe lãnh tam muội vương này đừng để chậm trễ cũng như đừng để quên mất, phải hầu hạ pháp sư khéo léo đừng để mất dịp cầu nghe tam muội này, kỳ hạn hoặc trong một kiếp hay là thậm chí trăm ngàn kiếp quyết không bao giờ biếng trễ, thì không thể nào là không đắc được tam muội này.

Hiền Hộ! Nếu có người độc lòng cầu tam muội thường theo Pháp sư không xa lìa ngài, những vật cúng dường như thuốc thang, món uống ăn, y phục, giường nệm các vật dụng cho đến tất cả vàng bạc châu báu hễ là những gì

cần dùng đều hết lòng dâng lên pháp sư không luyến tiếc, như không có thì đi xin để hiến cho ngài, vì đắc tam muội không nên sanh tâm nhàm chán.

Hiền Hộ! Trên đây chỉ là mới cúng dường những vật dụng thông thường, hễ nói câu pháp lúc thầy có cần gì thậm chí phải tự cắt thịt da cơ thể để cúng dường theo như cầu của thầy còn không luyến tiếc hưởng gì những ngoại vật lại không cung phụng sao? Nay Hiền Hộ! Phụng sự pháp sư gìn giữ trọn niềm thuận thảo việc đó như trên. Lại nữa khi phụng sự pháp sư không khác gì người ở theo lệnh chủ, quan thờ vua.... hạng người như thế sẽ mau đắc tam muội, đắc rồi nên siêng năng ghi nhớ giữ gìn, lại thường nhớ đến ơn thầy lòng hằng nghĩ cách đáp trả.

Nay Hiền Hộ! Báu tam muội này không phải được nghe dễ dàng giả sử có người bỏ ra hơn trăm ngàn kiếp chỉ cầu nghe tên thôi còn nghe chưa được, nói chi đến việc nghe rồi biên chép đọc tụng, thọ trì, rồi trở lại phân tách giảng giải cho người khác hiểu. Hiền Hộ! Giả sử đem của cải chất đầy các thế giới chư Phật số nhiều như cát sông Hằng để hành hạnh bố thí, phước người này hết sức to tát nhưng không bằng công đức chỉ được nghe qua tên kinh thôi.

Rồi đức Thế Tôn nói lên bài kệ lập lại nghĩa trên:

Ta nhớ quá khứ vô lượng đời
Hằng theo pháp sư không tạm lìa
Trải qua thời gian sáu muôn năm
Ban sơ chưa nghe tên tam muội,
Lúc đó có Phật hiệu Chí Thành
Tỳ kheo theo ngài hiệu Hoà Luân
Đến khi Thế Tôn nhập diệt rồi
Tỳ kheo Hoà Luân giảng tam muội
Khi ấy ta là vua thiên hạ
Trong mộng mơ nghe chỗ tam muội
Tỳ kheo Hoà Luân thường giảng nói
Vua nghe nên nhận kinh báu này,
Từ mộng tỉnh dậy liền tìm cầu
Khép mình thỉnh ngài giảng tam muội
Xả bỏ ngôi vua để xuất gia,
Cung kính cúng dường không tạm nghỉ,
Qua hết ba muôn sáu ngàn năm
Chỉ nguyện được nghe tam muội này

Luôn bị thiên ma đến khuấy nhiễu
Rốt cuộc không sao nghe một lần
Thế nên tỳ kheo tỳ kheo ni
Các cư sĩ nam cư sĩ nữ
Nghe ta lời dạy thành thật này:
Các ông hết lòng trì tam muội,
Ai có mong muốn hầu pháp sư
Trải qua một kiếp hay nhiều kiếp
Cúng dường thang thuốc món ăn ngon
Mong cầu nghe được tam muội kinh.
Lại lo rất nhiều y phục tốt
Giường nệm đèn đuốc, các châu báu
Siêng năng như thế không biết mỏi
Chỉ vì mong nghe tam muội này,
Tỳ kheo không cần phải xin cúng
Ngay đến thân mạng không tiếc gì
Huống chi ngoại vật lại luyến sao?
Kẻ cầu như vậy đắc tam muội.
Mang ân thường nhớ để đáp ân
Kẻ trí nghe rồi nên phổ biến
Úc Na do tha kiếp rỗng rã cầu
Điều tam muội này giờ mới nghe
Giả sử thế giới như Hằng sa
Chát đầy của cải hành Bồ thí,
Kẻ nói được kinh chỉ một kệ
Phước họ còn hơn kẻ trên kia
Kẻ nói ra được một bài kệ
Hơn cả phước na do tha kiếp
Huống gì nghe rồi lại truyền bá
Công đức người này tả không xiết
Nếu ai thích hành đạo Bồ đề
Nên vì chúng sanh cầu pháp này
Nghe rồi an trụ trong tam muội
Chắc thành chánh giác vô thượng đạo.

Phẩm Thứ Mười Bảy - Chúc Lụy

Thế Tôn lại bảo Bồ tát Hiền Hộ:

Này Hiền Hộ! Thế nên các thiện nam thiện nữ có đức tin trong sạch nên siêng năng tinh chuyên nghe tam muội này, đã nghe rồi nên lãnh thọ đọc tụng, suy gẫm nghĩa lý vì cả thế gian phân tách giảng giải cho họ, nên biên chép kỹ lưỡng để trong kho tàng. Tại sao vậy? Này Hiền Hộ! Sau khi ta diệt độ, trong đời tương lai sẽ có hàng đại Bồ tát đức tin trong sạch vì các chúng sanh nên cầu sự học rộng nghe nhiều, vì sự mong cầu này nên đi khắp các nơi để nghe nhận chánh pháp.

Này Hiền Hộ! Thế nên các thiện nam thiện nữ như có kẻ có lòng ưa thích, kẻ đầy đủ đức tin kẻ gìn giữ chánh pháp, kẻ mến yêu chánh pháp, kẻ tổng trì kinh điển... nên vì các kẻ ấy giảng nói cho họ. Nương theo thần lực của Như lai biên chép kinh đại thừa như vậy rồi dùng Như lai ấn phong nó lại sau đó đem an trí trong hộp để vào kho. Này Hiền Hộ! Thế nào là Như lai ấn? Đó là: Tất cả các hành không tạo tác, không tương, không tướng, không y, không nhiếp, không thủ không trụ, tất cả hành hết, khổ non hết, hữu hết, tất cả phiền não hết... không sanh, không diệt, không đạo, không đạo quả, tất cả các thánh không bao giờ che giấu, kẻ trí ca ngợi, người khôn ngoan thọ nhận được.

Lúc Như lai nói kinh này có vô lượng chúng sanh đều vun trồng căn lành nơi vô thượng bồ đề có vô lượng vô số đại Bồ tát ở các thế giới Phật số nhiều như cát sông Hằng, các vị này đều từ thế giới mình qua đây cũng vì để được nghe kinh tam muội, các ngài đắc bất thối chuyển nơi vô thượng bồ đề cả ba ngàn đại thiên thế giới khắp mặt đất đều chấn động sáu cách: động, đại động, đẳng biến động, dững, đại dững, đẳng biến dững, khởi, đại khởi, đẳng biến khởi, chấn, đại chấn, đẳng biến chấn, hống, đại hống, đẳng biến hống, giác, đại giác, đẳng biến giác, thậm chí hết tung nhảy bên kia lại tung nhảy bên đây, cả thế giới đều chấn động như vậy.

Khi ấy Thế Tôn mới bảo tôn giả Ca Diếp, Tôn giả Xá Lợi Phất, tôn giả Mục Kiền Liên, tôn giả A Nan, Bồ tát Hiền Hộ, chánh Ly Xa Bảo Đức, phú hộ Đại Thiện, con ông phú hộ chàng Tinh Đức, phú hộ Vi Đức Ma Nạp, phú hộ Thủy Tiên v.v... năm trăm người và các vị trời, người đời, bốn bộ chúng v.v... rằng:

Này Ca Diếp! Giờ đây ta đem pháp ba đại vô số kiếp tu thành vô thượng chánh đẳng chánh giác giao phó cho các ông, các nghĩa lý như thế cả thế gian không có khả năng tin nhận được. Tại sao? Vì kinh điển do đức Như Lai nói ra hết sức vi diệu sâu xa đệ nhất trong đời, đương lai sẽ đem lại cho chúng sanh vô thượng Bồ đề. Vì vậy ta ân cần phó chúc cho ông, ông nên

nghe và nhận lãnh, ông nên đọc tụng suy gẫm, tu hành, đem ra truyền bá, giảng giải, giải thích, phổ biến rộng rãi đừng để mất mát.

Lại này A Nan! Nếu có thiện nam thiện nữ nào mong muốn tu tập kinh tam muội này, muốn đọc tụng, thọ trì, suy gẫm, khai thị, giảng nói, rồi lại làm cho kẻ khác sanh đức tin chơn chánh phát tâm đọc tụng, thọ trì, suy gẫm, khai thị, giảng nói, ta nay vì họ an trụ đại thừa cho thiện nam thiện nữ đã được khai thị rồi nên học như thế, thường phải ghi nhớ ta có lời dạy bảo như vậy.

Khi đức Thế tôn nói xong kinh này, tôn giả Ma Ha Ca Diếp, Xá Lợi Phất, đại Mục Kiền Liên, A Nan và tất cả đại thánh văn khác cùng Hiền Hộ, Bảo đức, phú hộ Tinh Đức, Vi Đức, Thủy Tiên v.v...năm trăm cư sĩ nam và các đại Bồ tát từ mười phương thế giới Phật khác đến đây, cho đến tất cả trời, rồng, quỷ thần, nhân, phi nhân v.v... nghe Như Lai dạy đều hết sức vui mừng theo lời dạy tu hành.

Hết